BỘ Y TẾ
ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 3 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH

(Theo Nghị định 111/2017/NĐ-CP)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên chuyên ngành: Y học cổ truyền
2. Mã số: 8720115
3. Trình độ đào tạo: Sau đại học (cao học)
4. Bộ môn phụ trách: Nhi Khoa Đông Y
5. Giảng viên phụ trách: TS. BS Lý Chung Huy
   TS. BS.Nguyễn Lê Việt Hùng
6. Loại chứng chỉ: Chuyên ngành
7. Số tín chỉ: 02

II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Chẩn đoán và xử trí được các bệnh lý Phụ khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế

Thể hiện khả năng hướng dẫn sinh viên chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý Phụ khoa thường gặp

Thể hiện tính chuyên nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khỏe cho người bệnh mắc các bệnh lý Phụ khoa thường gặp

III. NỘI DUNG ĐÀO TẠO THỰC HÀNH

STT	Chứng chỉ	Loại chứng chỉ	Số tín chỉ	Nội dung chứng chỉ
01	Bệnh học & điều trị kết hợp phụ khoa (thực hành)	Chuyên ngành	**02**	Hội chứng tiền mãn kinh - Mãn kinh, Rối loạn kinh nguyệt, Sa sinh dục, Bế kinh - Vô sinh

IV. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC

Hướng dẫn thực hành lâm sàng, khám trên bệnh nhân, trình bệnh án, làm việc nhóm.

V. KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá qua quan sát học viên hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng
2. Thi vấn đáp.
3. Đánh giá qua quan sát học viên trên lâm sàng

VI. QUY ĐỊNH THỰC HÀNH

Sinh viên được xem như đủ tiêu chuẩn dự thi Thực hành cuối đợt thực tập khi hội đủ các tiêu chuẩn sau đây:

1. Học viên đi học đầy đủ và đúng giờ.
2. Học viên phải tham gia đầy đủ các buổi thực hành.

TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mai Phương Thảo

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lý Chang Huy

BỘ Y TẾ
ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2024

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

- **Tên học phần:**	**BỆNH HỌC VÀ ĐIỀU TRỊ KẾT HỢP PHỤ KHOA**
- Bậc đào tạo	**THẠC SĨ**
- Mã học phần:	...
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☑ Kiến thức chuyên ngành ☐ Học phần chuyên về kỹ năng	☐ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần đồ án/ luận văn tốt nghiệp
- Số tín chỉ: *(1 tín chỉ lý thuyết = 15 tiết;* *1 tín chỉ thực hành = 30 tiết)*	3 TC (Lý thuyết: 1 TC, Thực hành: 2 TC)
+ Số lý thuyết/ số buổi:	15 tiết lý thuyết
+ Số tiết thực hành/ số buổi:	60 tiết thực hành
- Học phần tiên quyết:	Không

1. MÔ TẢ MÔN HỌC

Học phần Bệnh học và điều trị kết hợp Phụ khoa cung cấp hiểu biết về các bệnh phụ khoa thường gặp, kết hợp kiến thức Y học hiện đại, Y học cổ truyền và y học chứng cứ từ đó học viên có thể chọn lựa kiến thức tối ưu để giải quyết bệnh lý Phụ khoa thường gặp trên lâm sàng. Ngoài ra, học viên đề xuất giải pháp điều trị, chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị, hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng và thể hiện tính chuyên nghiệp trong thực hành lâm sàng Phụ khoa

* Các bệnh Phụ khoa: Rối loạn kinh nguyệt: Rong kinh – Rong huyết, Thống kinh, Sa sinh dục, Hội chứng tiền mãn kinh, Bế kinh - Vô sinh.

2. NGUỒN HỌC LIỆU

TT	Tác giả	Năm XB	Sách / Tài liệu	Nhà xuất bản/ Tạp chí
	Tiếng Việt			
1	Nguyễn Thị Bay, Nguyễn Thị Như Thủy	2022	Bệnh học và điều trị sản phụ khoa kết hợp Y học hiện đại và Y học cổ truyền	NXB Y Học
2	Trần Thúy	2004	Sản phụ khoa y học cổ truyền	NXB Y Học
3	Nguyễn Thị Bay	2010	Bệnh học ngoại – phụ khoa y học cổ truyền	NXB Y Học
4	Trần Quốc Bảo	2012	Bệnh học y học cổ truyền	NXB Quân đội nhân dân
5	Trần Thị Lợi	2011	Thực hành Sản phụ khoa	NXB Y Học
	Ngoại văn			
6	Giovanni Maciocia	2011	Obstetrics and Gynecology in Chinese Medicine 2nd edition	Churchill Livingstone
7	Giovanni Maciocia	2008	The Practice of Chinese Medicine	Elsevier

8	Giovanni Maciocia	2021	The Practice of Chinese Medicine: The Treatment of Diseases with Acupuncture and Chinese Herbs 3rd edition	Churchill Livingstone
	Tài liệu điện tử			
9	Thư viện điện tử của trường Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh			
10	National Library of Medicine – Pubmed			
11	Cơ sở dữ liệu: Research4Life, CESTI, VISTA/NASATI, OVID, Karger Journal, Springer Link (electric book), Uptodate, STINET, Ho Chi Minh City Journal of Medicine, Medpharmres Journal			

3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (CLOs)

CLOs	Mô tả CLO	Cấp độ	Liên quan PLOs		Phương pháp giảng dạy	Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên
			PLO	Mức độ			
CLO1	**Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại và y học chứng cứ để giải quyết các bệnh lý Phụ khoa thường gặp	C5	1	R	Học dựa trên chuyên đề	Quan sát, dẫn dắt buổi thuyết trình và thảo luận	Trình chuyên đề, Thảo luận
CLO2	**Đề xuất** giải pháp điều trị trong chăm sóc các bệnh lý Phụ khoa thường gặp	C6	3	M	- Học dựa trên chuyên đề	Quan sát, dẫn dắt buổi thuyết trình và thảo luận	Trình chuyên đề, Thảo luận
CLO3	**Chẩn đoán và xử trí được** các bệnh lý Phụ khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế.	C6	4	R	- Thực hành lâm sàng - Học tập dựa trên kinh nghiệm - Học tập dựa trên bệnh án, tình huống lâm sàng - Giải quyết vấn đề -Làm việc nhóm	Quan sát, dẫn dắt thảo luận dựa trên bệnh án	Trình bệnh án trên lâm sàng Thảo luận Làm việc nhóm

CLO4	**Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý Phụ khoa thường gặp.	P3	6	M	-Thực hành lâm sàng -Giải quyết vấn đề -Làm việc nhóm	Quan sát học viên hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng	Hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng
CLO5	**Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khỏe cho người bệnh mắc các bệnh lý Phụ khoa thường gặp.	A5	7	R	Thực tập, thực tế	Quan sát học viên trên lâm sàng	Thực hành lâm sàng

4. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Đánh giá học viên

Thành phần đánh giá		Phương pháp đánh giá	CLO
Lý thuyết	A1. Kiểm tra thường xuyên (30%)	Trình chuyên đề	1
	A2. Kiểm tra kết thúc học phần (70%)	Bài thi viết	2
Thực hành	A3. Kiểm tra thường xuyên (30%)	Đánh giá qua quan sát học viên hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng	4
	A4. Kiểm tra kết thúc học phần Vấn đáp lâm sàng (50%) Quan sát trên lâm sàng (20%)	Vấn đáp lâm sàng	3
		Đánh giá qua quan sát học viên trên lâm sàng	5
Điểm học phần	**Điểm học phần = (KTTX * 0.3) + (KTHP * 0.7)** KTTX = (A1 x Tín chỉ LT) + (A3 x Tín chỉ TH) / tổng TC KTHP = (A2 x Tín chỉ LT) + (A4 x Tín chỉ TH) / tổng TC Đạt: ≥ 4 điểm (1 trong 2 điểm thành phần có thể <4 điểm). Không đạt: < 4 điểm. Nếu không đạt **học lại học phần**		

Đánh giá CLO

CLO	Hoạt động đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá
1	Kiểm tra thường xuyên lý thuyết	Trình chuyên đề	Rubric 1
2	Kiểm tra kết thúc lý thuyết	Bài thi viết	Rucric 2
3	Kiểm tra kết thúc thực hành	Vấn đáp lâm sàng	Rubric 3
4	Kiểm tra thường xuyên thực hành	Đánh giá qua quan sát học viên hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng	Rubric 4
5	Kiểm tra kết thúc thực hành	Đánh giá qua quan sát học viên trên lâm sàng	Rubric 5

RUBRIC 1

Tiêu chí phụ	PP Lượng giá	Cần phát triển (1)	Đạt (2)	Khá (3)	Giỏi (4)	Trọng số
Lựa chọn một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại và y học chứng cứ để giải quyết những bệnh lý phụ khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng						
Lựa chọn một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý phụ khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng	Chuyên đề	Lựa chọn nội dung kiến thức không đúng về khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý phụ khoa thường gặp	Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý phụ khoa thường gặp	- Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý phụ khoa thường gặp. - Và giải thích được lý do lựa chọn các kiến thức đó.	- Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý phụ khoa thường gặp. - Và chứng minh được các kiến thức đó là tối ưu nhất.	50%
Lựa chọn một cách tối ưu các kiến thức y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại để giải quyết những bệnh lý phụ khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng		Lựa chọn nội dung kiến thức không đúng về y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại để giải quyết những bệnh lý phụ khoa thường gặp	Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại để giải quyết những bệnh lý phụ khoa thường gặp	- Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại để giải quyết những bệnh lý phụ khoa thường gặp. - Và giải thích được lý do lựa chọn các kiến thức đó.	- Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại để giải quyết những bệnh lý phụ khoa thường gặp. - Và chứng minh được các kiến thức đó là tối ưu nhất.	30%
Dẫn chứng y học chứng cứ		Dưới 50% các kiến thức được lựa chọn có dẫn chứng y học chứng cứ.	Tối thiểu 50% các kiến thức được lựa chọn phải có dẫn chứng y học chứng cứ.	Tối thiểu 70% các kiến thức được lựa chọn phải có dẫn chứng y học chứng cứ.	Tối thiểu 90% các kiến thức được lựa chọn phải có dẫn chứng y học chứng cứ.	20%

RUBRIC 2

Tiêu chí đánh giá	Tiêu chí phụ	PP Lượng giá	Cần phát triển (1)	Đạt (2)	Khá (3)	Giỏi (4)	Trọng số
CLO2: Đề xuất giải pháp điều trị trong chăm sóc các bệnh lý Phụ khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHHĐ phù hợp với chẩn đoán YHHĐ	Bài thi viết.	Đề xuất nhưng chưa giải thích được các phương pháp điều trị YHHD	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHHĐ dựa trên giáo trình và hoặc sách giáo khoa	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHHĐ dựa trên phác đồ hoặc hướng dẫn điều trị cập nhật của hiệp hội/ tổ chức Y khoa Việt Nam và/ hoặc thế giới	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHHĐ dựa trên phác đồ hoặc hướng dẫn điều trị cập nhật của hiệp hội/ tổ chức Y khoa Việt Nam và (hoặc) thế giới và các NCKH có liên quan	50%
	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHCT phù hợp với chẩn đoán Hội chứng bệnh YHCT dựa trên y học chứng cứ		Đề xuất nhưng chưa giải thích được các phương pháp điều trị theo YHCT	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị theo YHCT dựa trên tài liệu có độ tin cậy (sách kinh điển trong và ngoài nước được dùng tham khảo), giáo trình và hoặc sách giáo khoa	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHCT dựa trên hướng dẫn điều trị của Hiệp hội/ tổ chức Y khoa Việt Nam và/ hoặc thế giới	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHCT dựa trên hướng dẫn điều trị của Hiệp hội/ tổ chức Y khoa Việt Nam và (hoặc) thế giới vàcác nghiên cứu khoa học có liên quan.	50%

RUBRIC 3

Tiêu chí phụ	Tiêu chí cụ thể	PP Lượng giá	Cần phát triển (1)	Đạt (2)	Khá (3)	Giỏi (4)	Trọng số
Chẩn đoán và xử trí được các bệnh lý phụ khoa thường gặp bằng y học cổ truyền, y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế bệnh lý phụ khoa thường gặp							
Chẩn đoán các bệnh lý phụ khoa thường gặp theo y học hiện đại	Chẩn đoán bệnh hoặc hội chứng bệnh phụ khoa thường gặp theo YHHĐ	Vấn đáp lâm sàng	- Không chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh theo YHHĐ - Hoặc không giải thích được rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh án	Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHHĐ và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh án	Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHHĐ và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh án - Và chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh kèm theo	Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHHĐ và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh án - Và chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh kèm theo và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng	20%

						chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh án	
Chẩn đoán các bệnh lý phụ khoa thường gặp theo y học cổ truyền	Chẩn đoán bệnh hoặc hội chứng bệnh phụ khoa thường gặp theo YHCT		- Không chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHCT - Hoặc không giải thích được rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn	- Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHCT và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn	- Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHCT và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn - Và chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh kèm theo	- Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHCT và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn - Và chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh kèm theo và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn	20%
Xử trí các bệnh lý phụ khoa thường gặp bằng y học cổ truyền, y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế	Lựa chọn nguyên tắc điều trị YHHĐ bệnh phụ khoa thường gặp phù hợp với chẩn đoán		Lựa chọn nguyên tắc điều trị YHHĐ không phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên (chẩn đoán sai không đạt phần điều trị)	Lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên	- Lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị phù hợp < 50% các chẩn đoán kèm theo khác	- Lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị phù hợp ≥ 50% các chẩn đoán kèm theo khác	10%
	Lựa chọn pháp trị phù hợp với chẩn đoán YHCT các bệnh phụ khoa thường gặp		Lựa chọn pháp trị không phù hợp với chẩn đoán chính theo YHCT	Lựa chọn đúng pháp trị phù hợp với chẩn đoán chính theo YHCT	- Lựa chọn đúng pháp trị phù hợp với chẩn đoán chính theo YHCT - Và lựa chọn đúng pháp trị phù hợp < 50% các chẩn đoán kèm theo	- Lựa chọn đúng pháp trị phù hợp với chẩn đoán chính theo YHCT - Và lựa chọn đúng pháp trị phù hợp ≥ 50% các chẩn đoán kèm theo	10%
	Chỉ định phương pháp điều trị dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với		- Chỉ định các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ không phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Hoặc chỉ định đúng các phương pháp dùng	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên. - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với 50% -	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo	20%

	chẩn đoán các bệnh phụ khoa thường gặp phù hợp		thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên. Nhưng không chỉ định được các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ cho các chẩn đoán kèm theo khác.	thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với < 50% chẩn đoán kèm theo khác	70% chẩn đoán kèm theo khác - Và giải thích rõ ràng, chi tiết lý do chỉ định tích hợp các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ	YHHĐ phù hợp với ≥ 70% chẩn đoán kèm theo khác - Và giải thích rõ ràng, chi tiết lý do chỉ định tích hợp các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ	
	Chỉ định phương pháp điều trị dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán các bệnh phụ khoa thường gặp phù hợp		- Chỉ định không đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Hoặc chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên. Nhưng không chỉ định được các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT cho các chẩn đoán kèm theo khác.	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với < 50% chẩn đoán kèm theo khác	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên. - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với 50% - 70% chẩn đoán kèm theo khác - Và giải thích rõ ràng, chi tiết lý do chỉ định tích hợp các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với ≥ 70% chẩn đoán kèm theo khác - Và giải thích rõ ràng, chi tiết lý do chỉ định tích hợp các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT	20%

RUBRIC 4

Tiêu chí phụ	PP Lượng giá	Cần phát triển (1)	Đạt (2)	Khá (3)	Giỏi (4)	Trọng số
CLO4: Thể hiện khả năng hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng						
Chuẩn bị bệnh nhân	Quan sát LS	Bệnh nhân được chuẩn bị không phù hợp mục tiêu học tập của sinh viên.	Bệnh nhân được chuẩn bị phù hợp một phần mục tiêu học tập của sinh viên. (trên 70%)	Bệnh nhân được chuẩn bị phù hợp mục tiêu học tập của sinh viên nhưng chưa có kế hoạch dự phòng	Bệnh nhân được chuẩn bị phù hợp mục tiêu học tập của sinh viên, kế hoạch bài giảng có kế hoạch dự phòng	15%
Đánh giá sinh viên trên lâm sàng	Quan sát LS	Đánh giá sinh viên **không đúng, không theo bảng kiểm**	Đánh giá sinh viên **đúng kĩ thuật, theo bảng kiểm nhưng chưa tập trung** vào triệu chứng chính khiến BN đến khám/nhập viện.	Đánh giá sinh viên **đúng kĩ thuật, theo hệ thống, tập trung** vào triệu chứng chính khiến BN đến khám/nhập viện nhưng **chưa giải thích được** ý nghĩa của các kĩ thuật khám một cách rõ ràng, chi tiết.	Đánh giá sinh viên **đúng kĩ thuật, theo hệ thống, tập trung** vào triệu chứng chính và **giải thích được** ý nghĩa của các kĩ thuật khám một cách **rõ ràng, chi tiết.**	15%
Phản hồi nhanh cho sinh viên trên lâm sàng	Quan sát LS	Phản hồi sinh viên **không đúng**	Đưa ra được các phản hồi **phù hợp nhưng thiếu** một số phản hồi **cốt lõi, cần thiết** giúp chẩn đoán.	Đưa ra các phản hồi **phù hợp, cần thiết** giúp chẩn đoán nhưng **chưa giải thích được** rõ ràng.	Đưa ra các phản hồi phù hợp, cần thiết giúp chẩn đoán và **giải thích được** rõ ràng.	20%
Tổng kết được các điểm kiến thức chính và các vấn đề gặp trên lâm sàng		**Chưa tổng kết được.**	**Tổng kết được** nhưng chưa rõ ràng, chi tiết	**Tổng kết được rõ ràng chi tiết** nhưng chưa định hướng được các bước tiếp theo nếu có bất thường.	Tổng kết được rõ ràng chi tiết **định hướng được** các bước tiếp theo nếu có bất thường.	20%
Giải đáp thắc mắc của sinh viên	Quan sát LS	Giải đáp thắc mắc của sinh viên không đúng	Giải đáp thắc mắc của sinh viên đúng nhưng có một số điểm chính còn chưa chính xác.	Giải thích thắc mắc sinh viên đúng, đầy đủ nhưng chưa rõ ràng chi tiết	Giải thích thắc mắc sinh viên đúng, đầy đủ rõ ràng chi tiết	20%
Câu hỏi kiểm tra cuối giờ	Quan sát LS	Không có câu hỏi kiểm tra cuối giờ	Có câu hỏi kiểm tra cuối giờ nhưng chưa tập trung vào mục tiêu bài học	Có câu hỏi kiểm tra cuối giờ tập trung vào mục tiêu bài học nhưng độ khó chưa phù hợp	Có câu hỏi kiểm tra cuối giờ tập trung vào mục tiêu bài học độ khó phù hợp	10%

RUBRIC 5

Tiêu chí phụ	PP Lượng giá	Cần phát triển (1)	Đạt (2)	Khá (3)	Giỏi (4)	Trọng số
CLO5: Thể hiện tính chuyên nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khoẻ (thái độ - yêu cầu về tự chủ và trách nhiệm)						
Trang phục khi đi thực tập	Quan sát trên lâm sàng, đánh giá 1 buổi bất kỳ	Quên mang áo blouse và bảng tên > 1 lần	- Quên mang áo blouse hoặc không đeo bảng tên ≤ 1 lần	Mang đầy đủ áo blouse và bảng tên.	- Áo blouse sạch sẽ, không nhăn, có đeo bảng tên đầy đủ	30%
Thái độ khi đi thực tập. Tiêu chí bắt buộc (1,3,4) **1. Tôn trọng người bệnh** 1.1. Chào hỏi lúc bắt đầu thăm khám 1.2. Tự giới thiệu bản thân 1.3. Giao tiếp có chủ ngữ, vị ngữ 1.4. Giọng điệu đúng mực		Không đủ 3 tiêu chí bắt buộc	Đạt 3 trong 4 tiêu chí (1,3,4)	Đạt 3 tiêu chí bắt buộc + thể hiện hiểu biết về hoàn cảnh người bệnh	Đạt đủ 4 tiêu chí	10%
2. Đồng cảm 2.1. Thể hiện được hiểu biết về hoàn cảnh sống của người bệnh 2.2. Trấn an khi người bệnh/ người nhà lo lắng quá mức						10%
3. Trung thực 3.1. Giải thích rõ ràng tình trạng bệnh, 3.2. Có thăm khám lâm sàng cẩn thận 3.3. Ghi chép hồ sơ bệnh án đúng với thực tế lâm sàng 3.4. Y lệnh phù hợp chẩn đoán						10%
4. Bảo mật 4.1. Không chụp hình, không chụp hồ sơ người bệnh nếu không được cho phép 4.2. Không chia sẻ thông tin người bệnh cho đối tượng không liên quan						10%
Tuân thủ nội quy thực tập		- Đi thực hành trễ 1 lần Hoặc có vi phạm nội quy tại Khoa/ Phòng thực tập	- Đi thực hành trễ 1 lần - Không vi phạm nội quy tại Khoa – Phòng thực tập	- Đi trễ 1 lần + lí do chính đáng - Không vi phạm nội quy tại Khoa – Phòng thực tập	- Không đi trễ - Không vi phạm nội quy tại Khoa – Phòng thực tập	30%

5. NỘI DUNG GIẢNG DẠY

Lý thuyết

TT	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu bài học (LLOs)	Liên quan CLOs	PP giảng dạy
1	Quan niệm phụ khoa YHCT và điều trị các bệnh lý cụ thể	3	1.Giải thích được quan niệm về nguyên nhân và chẩn đoán các bệnh Phụ khoa theo YHHĐ và YHCT. 2.Phân tích được các phương pháp điều trị chung các bệnh lý Phụ khoa theo YHHĐ và YHCT	CLO1, CLO2	- Trình chuyên đề - Thảo luận
2	Rối loạn kinh nguyệt: Rong kinh –Rong huyết, Thống kinh	4	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh lý Rối loạn kinh nguyệt **2. Đề xuất** giải pháp điều trị bệnh lý Rối loạn kinh nguyệt	CLO1, CLO2	- Trình chuyên đề - Thảo luận - Tình huống lâm sàng
3	Sa sinh dục	2	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh Sa sinh dục. **2. Đề xuất** giải pháp điều trị bệnh lý Sa sinh dục.	CLO1, CLO2	
4	Hội chứng tiền mãn kinh – Mãn kinh	4	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán Hội chứng tiền mãn kinh – Mãn kinh. **2. Đề xuất** giải pháp điều trị bệnh lý Hội chứng tiền mãn kinh – Mãn kinh.	CLO1, CLO2	
5	Bế kinh - Vô sinh	2	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh Bế kinh - Vô sinh. **2. Đề xuất** giải pháp điều trị bệnh lý Bế kinh - Vô sinh.	CLO1, CLO2	

Thực hành

TT	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu bài học (LLOs)	Liên quan CLOs	PP giảng dạy
1	Rối loạn kinh nguyệt: Rong kinh – Rong huyết, Thống kinh	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** Rối loạn kinh nguyệt bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh Rối loạn kinh nguyệt trên lâm sàng. **3. Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong chăm sóc người bệnh Rối loạn kinh nguyệt	CLO3 CLO4 CLO5	- Thực hành lâm sàng - Học tập dựa trên kinh nghiệm - Trình chuyên đề/bệnh án - Thảo luận
2	Sa sinh dục	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** Sa sinh dục bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh Sa sinh dục trên lâm sàng. **3. Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong chăm sóc người bệnh Sa sinh dục	CLO3 CLO4 CLO5	

3	Hội chứng tiền mãn kinh - Mãn kinh	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** Hội chứng tiền mãn kinh - Mãn kinh bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị Hội chứng tiền mãn kinh - Mãn kinh trên lâm sàng. **3. Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong chăm sóc người bệnh Hội chứng tiền mãn kinh- Mãn kinh	CLO3 CLO4 CLO5	
4	Bế kinh - Vô sinh	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** Bế kinh - Vô sinh bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh Bế kinh - Vô sinh trên lâm sàng. **3. Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong chăm sóc người bệnh Bế kinh - Vô sinh	CLO3 CLO4 CLO5	

6. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

- Học viên đi học đầy đủ và đúng giờ.
- Học viên bắt buộc phải tham gia ít nhất 75% số tiết lý thuyết và 100% số tiết thực hành mới được dự thi kết thúc học phần.

7. PHỤ TRÁCH HỌC PHẦN

- Khoa/ Bộ môn: Bộ môn Nhi khoa Đông y / Khoa Y học cổ truyền
- Địa chỉ liên hệ: Bệnh viện YHCT, 179 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM
- Email/Điện thoại liên hệ: Thư kí Anh Thư: 0345392837
- GV phụ trách: TS. BS. Lý Chung Huy 0989974868, email: lychunghuy@ump.edu.vn
- GV tham gia giảng dạy:

TT	Giảng viên (Họ và tên, học hàm, học vị	Cơ quan công tác	Email	ĐT liên lạc
1	PGS.TS. BS. Vũ Thị Nhung	Giảng viên Thỉnh giảng	bsvtnhung@yahoo.com.vn	0903383005
2	PGS.TS BS Nguyễn Thị Bay	Giảng viên thỉnh giảng	ngthibay@gmail.com	0903716398
3	TS. Lý Chung Huy	Giảng viên Bộ môn Nhi khoa Đông y, Khoa YHCT, Đại học Y Dược TP.HCM.	lychunghuy@ump.edu.vn	0989974868
4	TS. BS.Nguyễn Lê Việt Hùng	Giảng viên Bộ môn Nhi khoa Đông y, Khoa YHCT, Đại học Y Dược TP.HCM.	viethung@ump.edu.vn	0909452324

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mai Phương Thảo

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lý Chung Huy

BỘ Y TẾ
ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH

(Theo Nghị định 111/2017/NĐ-CP)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên chuyên ngành: Y học cổ truyền
2. Mã số: 8720115
3. Trình độ đào tạo: Sau đại học (cao học)
4. Bộ môn phụ trách: Nhi Khoa Đông Y
5. Giảng viên phụ trách: TS. BS Lý Chung Huy
   TS. BS Nguyễn Lê Việt Hùng
6. Loại chứng chỉ: Chuyên ngành
7. Số tín chỉ: 02

II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Chẩn đoán và xử trí được các bệnh lý Ngoài da thường gặp trong thực hành lâm sàng bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế

Thể hiện khả năng hướng dẫn sinh viên chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý Ngoài da thường gặp

Thể hiện tính chuyên nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khỏe cho người bệnh mắc các bệnh lý Ngoài da thường gặp

III. NỘI DUNG ĐÀO TẠO THỰC HÀNH

STT	Chứng chỉ	Loại chứng chỉ	Số tín chỉ	Nội dung chứng chỉ
01	Bệnh học & điều trị kết hợp ngoài da (thực hành)	Chuyên ngành	**02**	Mề đay, Chàm, Mụn trứng cá/ Nang lông, Vẩy nến, Zona

IV. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC

Hướng dẫn thực hành lâm sàng, khám trên bệnh nhân, trình bệnh án, làm việc nhóm.

V. KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá qua quan sát học viên hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng
2. Thi vấn đáp.
3. Đánh giá qua quan sát học viên trên lâm sàng

VI. QUY ĐỊNH THỰC HÀNH

Sinh viên được xem như đủ tiêu chuẩn dự thi Thực hành cuối đợt thực tập khi hội đủ các tiêu chuẩn sau đây:

1. Học viên đi học đầy đủ và đúng giờ.
2. Học viên phải tham gia đầy đủ các buổi thực hành.

TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mai Phương Thảo

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lý Chung Huy

BỘ Y TẾ
ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 3 năm 2024

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

- **Tên học phần:**	**BỆNH HỌC VÀ ĐIỀU TRỊ KẾT HỢP NGOÀI DA**
- Bậc đào tạo	**THẠC SĨ**
- Mã học phần:	...
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☑ Kiến thức chuyên ngành ☐ Học phần chuyên về kỹ năng	☐ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần đồ án/ luận văn tốt nghiệp
- Số tín chỉ: *(1 tín chỉ lý thuyết = 15 tiết;* *1 tín chỉ thực hành = 30 tiết)*	03 TC (Lý thuyết: 01 TC/ Thực hành: 02 TC)
+ Số lý thuyết/ số buổi:	15 tiết lý thuyết / 08 buổi
+ Số tiết thực hành/ số buổi:	60 tiết thực hành
- Học phần tiên quyết:	Không

1. MÔ TẢ MÔN HỌC

Học phần Bệnh học và điều trị kết hợp ngoài da cung cấp hiểu biết về các bệnh da liễu thường gặp, kết hợp kiến thức Y học hiện đại, Y học cổ truyền và y học chứng cứ từ đó học viên có thể chọn lựa kiến thức tối ưu để giải quyết bệnh lý Ngoài da thường gặp trên lâm sàng. Ngoài ra, học viên đề xuất giải pháp điều trị, chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị, hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng và thể hiện tính chuyên nghiệp trong thực hành lâm sàng Da liễu

* Các bệnh Ngoài da thường gặp: Chàm, Vẩy nến, Mụn trứng cá, Zona, Mề đay.

2. NGUỒN HỌC LIỆU

TT	Tác giả	Năm XB	Sách / Tài liệu	Nhà xuất bản/ Tạp chí
	Tiếng Việt			
1	Nguyễn Thị Bay- Nguyễn Lê Việt Hùng	2023	Da liễu YHCT	NXB Y học
2	Nguyễn Văn Út	2002	Bài giảng bệnh Da liễu	NXB Y Học
3	Nguyễn Thị Bay	2010	Bệnh học Ngoại – Phụ YHCT	NXB Y Học
4	Viện nghiên cứu Trung Y	2008	Chẩn đoán phân biệt chứng hậu trong Đông Y	NXB Y Học

5	Bành Văn Khìu	2009	Kết hợp Đông – Tây y chữa một số bệnh khó	NXB Y Học
6	Trần Quốc Bảo	2010	Lý luận cơ bản y học cổ truyền	NXB Y Học
7	Đái Duy Ban, Nguyễn Hồng Siêm, Bùi Đắc Sáng	2014	Cẩm nang chăm sóc sức khỏe cộng đồng bằng y học hiện đại và y học cổ truyền, Tập I và II.	NXB Y Học
8	Trần Thúy, Vũ Nam, Lê Thị Hiền, Nguyễn Văn Toại, Nguyễn Thị Thu Hà	2014	Điều trị học kết hợp y học hiện đại và y học cổ truyền	NXB Y Học
	Ngoại văn			
9	Giovanni Maciocia	2008	The Practice of Chinese Medicine The Treatment of Diseases with Acupuncture and Chinese Herbs	Churchill Livingstone – Elsevier.
10	Lawrence M. Lichtenstein, William W. Busse, Raif S. Geha	2004	Current therapy in allergy, immunology, and rheumatology	Mosby
11	Jeffrey P. Callen	2003	Dermatological signs of internal disease	Saunder
12	Mark Lebwohl.	2004	The skin and systemic disease : a color atlas and text	Elsevier Churchill Livingstone
	Tài liệu điện tử			
13	Thư viện điện tử của trường Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh			
14	National Library of Medicine – Pubmed			
15	Cơ sở dữ liệu: Research4Life, CESTI, VISTA/NASATI, OVID, Karger Journal, Springer Link (electric book), Uptodate, STINET, Ho Chi Minh City Journal of Medicine, Medpharmres Journa			

3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (CLOs)

CLOs	Mô tả CLO	Cấp độ	Liên quan PLOs		Phương pháp giảng dạy	Hoạt động giảng viên	Hoạt động sinh viên
			PLO	Mức độ			
CLO 1	**Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, y học cổ truyền (YHCT) kết hợp y học hiện đại (YHHĐ) và y học chứng cứ để giải quyết bệnh lý Ngoài da thường gặp	C5	1	R	- Học dựa trên chuyên đề	-Quan sát, dẫn dắt buổi thuyết trình và thảo luận	-Trình chuyên đề, -Thảo luận

CLO 2	**Đề xuất** giải pháp điều trị các bệnh lý Ngoài da thường gặp trong thực hành lâm sàng	C6	3	M	- Học dựa trên chuyên đề	-Quan sát, dẫn dắt buổi thuyết trình và thảo luận	-Trình chuyên đề, -Thảo luận
CLO 3	**Chẩn đoán và xử trí được** các bệnh lý Ngoài da thường gặp trong thực hành lâm sàng bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế.	C6	4	R	-Thực hành lâm sàng -Học tập dựa trên kinh nghiệm -Học tập dựa trên bệnh án, tình huống lâm sàng -Giải quyết vấn đề -Làm việc nhóm	-Quan sát, dẫn dắt thảo luận dựa trên bệnh án	-Trình bệnh án trên lâm sàng -Thảo luận -Làm việc nhóm -Giải quyết vấn đề
CLO 4	**Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên về các bệnh lý Ngòai da thường gặp.	P3	6	M	-Thực hành lâm sàng -Thảo luận -Làm việc nhóm	-Quan sát học viên hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng	-Hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng -Đóng vai
CLO 5	**Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khỏe cho người bệnh mắc các bệnh lý Ngoài da thường gặp.	A5	7	R	-Thực tập, thực tế	-Quan sát học viên khi thực hành lâm sàng	-Thực hành lâm sàng

4. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Thành phần đánh giá		Phương pháp đánh giá	CLO
Lý thuyết	A1. Kiểm tra thường xuyên 30%	Trình chuyên đề	1
	A2. Kiểm tra kết thúc học phần 70%	Bài thi viết	2
Thực hành	A3. Kiểm tra thường xuyên 30%	Quan sát học viên hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng	4
	A4. Kiểm tra kết thúc học phần 70%, gồm 2 phần -Tính chuyên nghiệp 20% -Thi vấn đáp:50%	Quan sát trên lâm sàng	5
		Vấn đáp lâm sàng	3

Thành phần đánh giá		Phương pháp đánh giá	CLO
Điểm học phần	**Điểm học phần = (KTTX * 0.3) + (KTHP * 0.7)** KTTX = (A1 x Tín chỉ LT) + (A3 x Tín chỉ TH) / tổng TC KTHP = (A2 x Tín chỉ LT) + (A4 x Tín chỉ TH) / tổng TC Đạt: ≥ 4 điểm (1 trong 2 điểm thành phần có thể <4 điểm). Không đạt: < 4 điểm. Nếu không đạt **học lại học phần**		

Đánh giá CLO

CLO	Hoạt động đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá
1	Kiểm tra thường xuyên lý thuyết	Trình chuyên đề	Rubric 1
2	Kiểm tra kết thúc lý thuyết	Bài thi viết	Rucric 2
3	Kiểm tra kết thúc thực hành	Vấn đáp lâm sàng	Rubric 3
4	Kiểm tra thường xuyên thực hành	Quan sát trên lâm sàng	Rubric 4
5	Kiểm tra kết thúc thực hành	Quan sát trên lâm sàng	Rubric 5

RUBRIC 1 : CLO1

Tiêu chí	PP Lượng giá	Cần phát triển (1)	Đạt (2)	Khá (3)	Giỏi (4)	Trọng số
CLO1: Lựa chọn một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại và y học chứng cứ để giải quyết những bệnh lý Ngoài da thường gặp thường gặp trong thực hành lâm sàng						
Lựa chọn một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý Ngoài da thường gặp trong thực hành lâm sàng	Chuyên đề	Lựa chọn nội dung kiến thức không đúng về khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý Ngoài da thường gặp	Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý Ngoài da thường gặp	- Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý Ngoài da thường gặp. - Và giải thích được lý do lựa chọn các kiến thức đó.	- Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý Ngoài da thường gặp. - Và chứng minh được các kiến thức đó là tối ưu nhất.	50%
Lựa chọn một cách tối ưu các kiến thức YHCT kết hợp YHHĐ để giải quyết những bệnh lý Ngoài da thường gặp trong thực hành lâm sàng		Lựa chọn nội dung kiến thức không đúng về YHCT kết hợp YHHĐ để giải quyết những bệnh lý Ngoài da thường gặp	Lựa chọn đúng và đủ nội dung kiến thức về YHCT kết hợp YHHĐ để giải quyết những bệnh lý Ngoài da thường gặp	- Lựa chọn đúng và đủ nội dung kiến thức YHCT kết hợp YHHĐ để giải quyết những bệnh lý Ngoài da thường gặp. - Và giải thích được lý do lựa chọn các kiến thức đó.	- Lựa chọn đúng và đủ nội dung kiến thức về YHCT kết hợp YHHĐ để giải quyết những bệnh lý Ngoài da thường gặp. - Và chứng minh được các kiến thức đó là tối ưu nhất.	30%

Dẫn chứng y học chứng cứ		Dưới 50% các kiến thức được lựa chọn có dẫn chứng y học chứng cứ.	Tối thiểu 50% các kiến thức được lựa chọn phải có dẫn chứng y học chứng cứ	Tối thiểu 70% các kiến thức được lựa chọn phải có dẫn chứng y học chứng cứ.	Tối thiểu 90% các kiến thức được lựa chọn phải có dẫn chứng y học chứng cứ.	20%

RUBRIC 2: CLO2

Tiêu chí đánh giá	Tiêu chí phụ	PP Lượng giá	Cần phát triển (1)	Đạt (2)	Khá (3)	Giỏi (4)	Trọng số
CLO2: Đề xuất giải pháp điều trị trong chăm sóc các bệnh lý Ngoài da thường gặp trong thực hành lâm sàng	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHHĐ phù hợp với chẩn đoán YHHĐ	Bài thi viết.	Đề xuất nhưng chưa giải thích được các phương pháp điều trị YHHD	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHHĐ dựa trên giáo trình và hoặc sách giáo khoa	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHHĐ dựa trên phác đồ hoặc hướng dẫn điều trị cập nhật của hiệp hội/ tổ chức Y khoa Việt Nam và/ hoặc thế giới	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHHĐ dựa trên phác đồ hoặc hướng dẫn điều trị cập nhật của hiệp hội/ tổ chức Y khoa Việt Nam và (hoặc) thế giới và các NCKH có liên quan	50%
	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHCT phù hợp với chẩn đoán Hội chứng bệnh YHCT dựa trên y học chứng cứ		Đề xuất nhưng chưa giải thích được các phương pháp điều trị theo YHCT	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị theo YHCT dựa trên tài liệu có độ tin cậy (sách kinh điển trong và ngoài nước được dùng tham khảo), giáo trình và hoặc sách giáo khoa	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHCT dựa trên hướng dẫn điều trị của Hiệp hội/ tổ chức Y khoa Việt Nam và/ hoặc thế giới	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHCT dựa trên hướng dẫn điều trị của Hiệp hội/ tổ chức Y khoa Việt Nam và (hoặc) thế giới vàcác nghiên cứu khoa học có liên quan.	50%

RUBRIC 3 : CLO3

Tiêu chí phụ	Tiêu chí cụ thể	PP Lượng giá	Cần phát triển (1)	Đạt (2)	Khá (3)	Giỏi (4)	Trọng số
CLO3: Chẩn đoán và xử trí được các bệnh lý Ngoài da thường gặp bằng YHCT , YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế.							
Chẩn đoán các bệnh lý Ngoài da thường gặp theo y học hiện đại	Chẩn đoán bệnh hoặc hội chứng bệnh Ngoài da thường gặp theo YHHĐ	Vấn đáp lâm sàng	- Không chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh theo YHHĐ - Hoặc không giải thích được rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh án	Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHHĐ và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh án	Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHHĐ và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh án - Và chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh kèm theo	Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHHĐ và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh án - Và chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh kèm theo và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh án	20%
Chẩn đoán các bệnh lý Ngoài da thường gặp theo YHCT	Chẩn đoán bệnh hoặc hội chứng bệnh Ngoài da thường gặp theo YHCT		- Không chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHCT - Hoặc không giải thích được rõ ràng,	- Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHCT và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn	- Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHCT và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn	- Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHCT và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn	20%

			hợp lý dựa trên tứ chẩn		- Và chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh kèm theo	- Và chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh kèm theo và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn	
Xử trí các bệnh lý Ngoài da thường gặp bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế	Lựa chọn nguyên tắc điều trị YHHĐ bệnh Ngoài da thường gặp phù hợp với chẩn đoán		Lựa chọn nguyên tắc điều trị YHHĐ không phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên (chẩn đoán sai không đạt phần điều trị)	Lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên	- Lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị phù hợp < 50% các chẩn đoán kèm theo khác	- Lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị phù hợp ≥ 50% các chẩn đoán kèm theo khác	10%
	Lựa chọn pháp trị phù hợp với chẩn đoán YHCT các bệnh Ngoài da thường gặp		Lựa chọn pháp trị không phù hợp với chẩn đoán chính theo YHCT	Lựa chọn đúng pháp trị phù hợp với chẩn đoán chính theo YHCT	- Lựa chọn đúng pháp trị phù hợp với chẩn đoán chính theo YHCT - Và lựa chọn đúng pháp trị phù hợp < 50% các chẩn đoán kèm theo	- Lựa chọn đúng pháp trị phù hợp với chẩn đoán chính theo YHCT - Và lựa chọn đúng pháp trị phù hợp ≥ 50% các chẩn đoán kèm theo	10%
	Chỉ định phương pháp điều trị dùng		- Chỉ định các phương pháp dùng thuốc và không dùng	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo	20%

	thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán các bệnh Ngoài da thường gặp phù hợp		thuốc theo YHHĐ không phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Hoặc chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên. Nhưng không chỉ định được các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ cho các chẩn đoán kèm theo khác.	không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với < 50% chẩn đoán kèm theo khác	thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên. - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với 50% - 70% chẩn đoán kèm theo khác - Và giải thích rõ ràng, chi tiết lý do chỉ định tích hợp các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ	YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với ≥ 70% chẩn đoán kèm theo khác - Và giải thích rõ ràng, chi tiết lý do chỉ định tích hợp các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ	
	Chỉ định phương pháp điều trị dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán các bệnh Ngoài da		- Chỉ định không đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Hoặc chỉ định đúng các phương pháp	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên. - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với ≥	20%

	thường gặp phù hợp		dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên. Nhưng không chỉ định được các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT cho các chẩn đoán kèm theo khác.	- Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với < 50% chẩn đoán kèm theo khác	thuốc theo YHCT phù hợp với 50% - 70% chẩn đoán kèm theo khác - Và giải thích rõ ràng, chi tiết lý do chỉ định tích hợp các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT	70% chẩn đoán kèm theo khác - Và giải thích rõ ràng, chi tiết lý do chỉ định tích hợp các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT	

RUBRIC 4: CLO4

Tiêu chí phụ	**PP Lượng giá**	**Cần phát triển (1)**	**Đạt (2)**	**Khá (3)**	**Giỏi (4)**	**Trọng số**
CLO4: Thể hiện khả năng hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng						
Chuẩn bị bệnh nhân	Quan sát lâm sàng	Bệnh nhân được chuẩn bị không phù hợp mục tiêu, kế hoạch bài giảng.	Bệnh nhân được chuẩn bị phù hợp mục tiêu, kế hoạch bài giảng, nhưng chưa giải thích rõ cho bệnh nhân mục tiêu buổi thăm khám	Bệnh nhân được chuẩn bị phù hợp mục tiêu, kế hoạch bài giảng,giải thích rõ cho bệnh nhân mục tiêu buổi thăm khám nhưng chưa có kế hoạch dự phòng	Bệnh nhân được chuẩn bị phù hợp mục tiêu, kế hoạch bài giảng, giải thích rõ cho bệnh nhân mục tiêu buổi thăm khám và có kế hoạch dự phòng	15%
Đánh giá sinh viên trên lâm sàng		Đánh giá sinh viên không đúng, không theo bảng kiểm	Đánh giá sinh viên đúng kĩ thuật, theo bảng kiểm nhưng chưa tập trung	Đánh giá sinh viên đúng kĩ thuật, theo hệ thống, tập trung vào triệu chứng chính khiến	Đánh giá sinh viên đúng kĩ thuật, theo hệ thống, tập trung vào triệu chứng	15%

			vào triệu chứng chính khiến bệnh nhân đến khám/nhập viện.	BN đến khám/nhập viện nhưng chưa giải thích được ý nghĩa của các kĩ thuật khám một cách rõ ràng, chi tiết.	chính và giải thích được ý nghĩa của các kĩ thuật khám một cách rõ ràng, chi tiết.	
Phản hồi nhanh cho sinh viên trên lâm sàng		Phản hồi sinh viên không đúng	Đưa ra được các phản hồi phù hợp nhưng thiếu một số phản hồi cốt lõi, cần thiết giúp chẩn đoán.	Đưa ra các phản hồi phù hợp, cần thiết giúp chẩn đoán nhưng chưa giải thích được rõ ràng.	Đưa ra các phản hồi phù hợp, cần thiết giúp chẩn đoán và giải thích được rõ ràng.	20%
Tổng kết được các điểm kiến thức chính và các vấn đề gặp trên lâm sàng		Chưa tổng kết được.	Tổng kết được nhưng chưa rõ ràng, chi tiết	Tổng kết được rõ ràng chi tiết nhưng chưa định hướng được các bước tiếp theo nếu có bất thường.	Tổng kết được rõ ràng chi tiết định hướng được các bước tiếp theo nếu có bất thường.	20%
Giải đáp thắc mắc của sinh viên		Giải đáp thắc mắc của sinh viên không đúng	Giải đáp thắc mắc của sinh viên đúng nhưng có một số điểm chính còn chưa chính xác.	Giải thích thắc mắc sinh viên đúng, đầy đủ nhưng chưa rõ ràng chi tiết	Giải thích thắc mắc sinh viên đúng, đầy đủ rõ ràng chi tiết	20%
Câu hỏi kiểm tra cuối giờ		Không có câu hỏi kiểm tra cuối giờ	Có câu hỏi kiểm tra cuối giờ nhưng chưa tập trung vào mục tiêu bài học	Có câu hỏi kiểm tra cuối giờ tập trung vào mục tiêu bài học nhưng độ khó chưa phù hợp	Có câu hỏi kiểm tra cuối giờ tập trung vào mục tiêu bài học độ khó phù hợp	10%

RUBRIC 5: CLO5

Tiêu chí đánh giá	Tiêu chí phụ	PP Lượng giá	Cần phát triển (1)	Đạt (2)	Khá (3)	Giỏi (4)	Trọng số
CLO5: Thể hiện tính chuyên nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khoẻ (thái độ - yêu cầu về tự chủ và trách nhiệm)							
Tính chuyên nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khỏe	Trang phục khi đi thực tập	Quan sát trên lâm sàng, đánh giá 1 buổi bất kỳ	Quên mang áo blouse và bảng tên > 1 lần	- Quên mang áo blouse hoặc không đeo bảng tên ≤ 1 lần	Mang đầy đủ áo blouse và bảng tên.	- Áo blouse sạch sẽ, không nhăn, có đeo bảng tên đầy đủ	30%
	Thái độ khi đi thực tập. Tiêu chí bắt buộc (1,3,4) **1. Tôn trọng người bệnh** 1.1 Chào hỏi lúc bắt đầu thăm khám 1.1. Tự giới thiệu bản thân 1.2. Giao tiếp có chủ ngữ, vị ngữ 1.3. Giọng điệu đúng mực		Không đủ 3 tiêu chí bắt buộc	Đạt 3 trong 4 tiêu chí (1,3,4)	Đạt 3 tiêu chí bắt buộc + thể hiện hiểu biết về hoàn cảnh người bệnh	Đạt đủ 4 tiêu chí	10%
	2. Đồng cảm 2.1. Thể hiện được hiểu biết về hoàn cảnh sống của người bệnh 2.2. Trấn an khi người bệnh/ người nhà lo lắng quá mức						10%

	3. Trung thực 3.1. Giải thích rõ ràng tình trạng bệnh, 3.2. Có thăm khám lâm sàng cẩn thận 3.3. Ghi chép hồ sơ bệnh án đúng với thực tế lâm sàng 3.4. Y lệnh phù hợp chẩn đoán						10%
	4. Bảo mật 4.1. Không chụp hình, không chụp hồ sơ người bệnh nếu không được cho phép 4.2. Không chia sẻ thông tin người bệnh cho đối tượng không liên quan						10%
	Tuân thủ nội quy thực tập		- Đi thực hành trễ 1 lần Hoặc có vi phạm nội quy tại Khoa/ Phòng thực tập	- Đi thực hành trễ 1 lần - Không vi phạm nội quy tại Khoa – Phòng thực tập	- Đi trễ 1 lần + lí do chính đáng - Không vi phạm nội quy tại Khoa – Phòng thực tập	- Không đi trễ - Không vi phạm nội quy tại Khoa – Phòng thực tập	30%

5. NỘI DUNG GIẢNG DẠY

Lý thuyết

TT	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu bài học (LLOs)	Liên quan CLOs	PP giảng dạy
1	Đại cương bệnh lý ngoài da theo YHHĐ và YHCT	2	**1.Giải thích được** quan niệm về nguyên nhân và chẩn đoán các bệnh lý ngoài da theo YHHĐ và YHCT. **2.Phân tích** được các phương pháp điều trị chung các bệnh lý ngoài da theo YHHĐ và YHCT	CLO1, CLO2	- Trình chuyên đề - Thảo luận - Giải quyết vấn đề
2	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ – YHCT bệnh lý Mề đay	3	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh lý Mề đay **2. Đề xuất** giải pháp điều trị bệnh lý Mề đay	CLO1, CLO2	
3	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Chàm	2	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh lý Chàm **2. Đề xuất** giải pháp điều trị bệnh lý Chàm	CLO1, CLO2	
4	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Mụn trứng cá	4	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh lý Mụn trứng cá **2. Đề xuất** giải pháp điều trị bệnh lý Mụn trứng cá	CLO1, CLO2	
5	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Vẩy nến	2	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh lý Vẩy nến **2. Đề xuất** giải pháp điều trị bệnh lý Vẩy nến	CLO1, CLO2	
6	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Zona	2	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh lý Zona **2. Đề xuất** giải pháp điều trị bệnh lý Zona	CLO1, CLO2	

Thực hành

TT	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu bài học (LLOs)	Liên quan CLOs	PP giảng dạy
1	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ – YHCT bệnh lý Mề đay	10	**1. Chẩn đoán và điều trị** bệnh lý Mề đay bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong chăm sóc sức khỏe người mắc bệnh lý Mề đay **3. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh lý Mề đay trên lâm sàng	CLO3, CLO4, CLO5	- Thực hành lâm sàng - Học tập dựa trên kinh nghiệm - Trình bệnh án hoặc ca lâm sàng - Giải quyết vấn đề - Làm việc nhóm
2	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Chàm	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** bệnh lý Chàm bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong chăm sóc sức khỏe cho người mắc bệnh lý Chàm **3. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh lý Chàm trên lâm sàng	CLO3, CLO4, CLO5	
3	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Mụn trứng cá	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** bệnh lý Nang lông/Trứng cá bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong chăm sóc sức khỏe cho người mắc bệnh lý Mụn trứng cá **3. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh lý Mụn trứng cá trên lâm sàng	CLO3, CLO4, CLO5	
4	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Vẩy nến	10	**1. Chẩn đoán và điều trị** bệnh lý Vẩy nến bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong chăm sóc sức khỏe cho người mắc bệnh lý Vẩy nến **3. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh lý Vẩy nến trên lâm sàng	CLO3, CLO4, CLO5	
5	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT	10	**1. Chẩn đoán và điều trị** bệnh lý Zona bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế.	CLO3, CLO4, CLO5	

	bệnh lý Zona		**2. Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong chăm sóc sức khỏe cho người mắc bệnh lý Zona **3. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh lý Zona trên lâm sàng		

6. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

- Học viên đi học đầy đủ và đúng giờ.
- Học viên bắt buộc phải tham gia ít nhất 75% số tiết lý thuyết và 100% số tiết thực hành mới được dự thi kết thúc học phần.

7. PHỤ TRÁCH HỌC PHẦN

- Khoa/ Bộ môn: Bộ môn Nhi khoa Đông y / Khoa Y học cổ truyền
- Địa chỉ liên hệ: Bệnh viện YHCT, 179 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3, TP.HCM.
- Email/Điện thoại liên hệ: viethung@ump.edu.vn, Số điện thoại: 0909452324
- GV phụ trách: TS. Nguyễn Lê Việt Hùng
- GV tham gia giảng dạy:

TT	Giảng viên	Cơ quan công tác	Email	ĐT liên lạc
1	PGS.TS. Nguyễn Thị Bay	Giảng viên Thỉnh giảng	ngthibay@gmail.com	0903716398
2	TS. BS.Nguyễn Lê Việt Hùng	Giảng viên Bộ môn Nhi khoa Đông y, Khoa YHCT, Đại học Y Dược TP.HCM.	viethung@ump.edu.vn	0909452324
3	TS.BS. Lý Chung Huy	Giảng viên Bộ môn Nhi khoa Đông y, Khoa YHCT, Đại học Y Dược TP.HCM.	lychunghuy@ump.edu.vn	0989974868

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mai Phương Thảo

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lý Chung Huy

BỘ Y TẾ
ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 3 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH

(Theo Nghị định 111/2017/NĐ-CP)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên chuyên ngành: Y học cổ truyền
2. Mã số: 8720115
3. Trình độ đào tạo: Sau đại học (cao học)
4. Bộ môn phụ trách: Nhi Khoa Đông Y
5. Giảng viên phụ trách: TS. BS Lý Chung Huy
   TS. BS Nguyễn Lê Việt Hùng
6. Loại chứng chỉ: Chuyên ngành
7. Số tín chỉ: 03

II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Chẩn đoán và xử trí được các bệnh lý Ngoại khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế

Thể hiện khả năng hướng dẫn sinh viên chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý Ngoại khoa thường gặp

Thể hiện tính chuyên nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khỏe cho người bệnh mắc các bệnh lý Ngoại khoa thường gặp

III. NỘI DUNG ĐÀO TẠO THỰC HÀNH

STT	Chứng chỉ	Loại chứng chỉ	Số tín chỉ	Nội dung chứng chỉ
01	Bệnh học & điều trị ngoại khoa tổng quát (thực hành)	Chuyên ngành	**03**	Bong gân – Trật khớp, Sỏi tiết niệu, Bỏng, Trĩ – Sa trực tràng

IV. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC

Hướng dẫn thực hành lâm sàng, khám trên bệnh nhân, trình bệnh án, làm việc nhóm.

V. KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá qua quan sát học viên hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng
2. Thi vấn đáp.
3. Đánh giá qua quan sát học viên trên lâm sàng

VI. QUY ĐỊNH THỰC HÀNH

Sinh viên được xem như đủ tiêu chuẩn dự thi Thực hành cuối đợt thực tập khi hội đủ các tiêu chuẩn sau đây:

1. Học viên đi học đầy đủ và đúng giờ.
2. Học viên phải tham gia đầy đủ các buổi thực hành.

TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

BỘ ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mai Phương Thảo

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lý Chung Huy

BỘ Y TẾ
ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2024

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

- **Tên học phần:**	**BỆNH HỌC VÀ ĐIỀU TRỊ NGOẠI KHOA TỔNG QUÁT**
- Bậc đào tạo	THẠC SĨ
- Mã học phần:	...
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☑ Kiến thức chuyên ngành ☐ Học phần chuyên về kỹ năng	☐ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần đồ án/ luận văn tốt nghiệp
- Số tín chỉ: *(1 tín chỉ lý thuyết = 15 tiết;* *1 tín chỉ thực hành = 30 tiết)*	4 TC (Lý thuyết: 1 TC, Thực hành: 3TC)
+ Số lý thuyết/ số buổi:	15 tiết lý thuyết / 08 buổi
+ Số tiết thực hành/ số buổi:	90 tiết thực hành / 45 buổi
- Học phần tiên quyết:	Không

1. MÔ TẢ MÔN HỌC

Học phần Bệnh học và điều trị kết hợp Ngoại khoa cung cấp hiểu biết về các bệnh ngoại khoa thường gặp, kết hợp kiến thức Y học hiện đại, Y học cổ truyền và y học chứng cứ từ đó học viên có thể chọn lựa kiến thức tối ưu để giải quyết bệnh lý Ngoại khoa thường gặp trên lâm sàng. Ngoài ra, học viên đề xuất giải pháp điều trị, chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị, hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng và thể hiện tính chuyên nghiệp trong thực hành lâm sàng Ngoại khoa

* Các bệnh lý Ngoại thường gặp theo YHCT: Bong gân, Trật khớp, Bỏng, Sỏi đường tiết niệu, Trĩ, Sa trực tràng.

2. NGUỒN HỌC LIỆU

TT	Tác giả	Năm XB	Sách / Tài liệu	Nhà xuất bản/ Tạp chí
	Tiếng Việt			
1	Nguyễn Thị Bay	2010	Bệnh học Ngoại – Phụ YHCT	NXB Y Học
2	Nguyễn Thị Bay, Nguyễn Lê Việt Hùng	2023	Bệnh học và điều trị kết hợp Ngoại YHHĐ và YHCT	NXB Y Học
3	Viện nghiên cứu Trung Y	2008	Chẩn đoán phân biệt chứng hậu trong Đông Y	NXB Y Học
4	Trần Quốc Bảo	2012	Bệnh học y học cổ truyền	NXB Quân Đội Nhân Dân
5	Đái Duy Ban, Nguyễn Hồng Siêm, Bùi Đắc Sáng	2014	Cẩm nang chăm sóc sức khỏe cộng đồng bằng y học hiện đại và y học cổ truyền, Tập I và II.	NXB Y Học
6	Trần Thúy, Vũ Nam, Lê Thị Hiền, Nguyễn Văn Toại, Nguyễn Thị Thu Hà	2014	Điều trị học kết hợp y học hiện đại và y học cổ truyền	NXB Y Học
7	Trần Văn Kỳ	2002	Ngoại khoa Đông y	NXB Y Học

8	Trần Hậu Khang, Nguyễn Văn Thường	2014	Bệnh học Ngoại	NXB Y Học
9	Phạm Văn Trịnh	2002	Ngoại khoa Y học cổ truyền	NXB Y Học
	Ngoại văn			
10	Giovanni Maciocia	2008	The Practice of Chinese Medicine The Treatment of Diseases with Acupuncture and Chinese Herbs	Churchill Livingstone – Elsevier
11	Giovanni Maciocia	2019	Diagnosis in Chinese Medicine: A comprehensive Guide. 2nd edition	Churchill Livingstone – Elsevier.
12	Cố Uyển Tiên	2003	西医外科学习题集 Bộ câu hỏi ngoại khoa y học hiện đại	Khoa học kỹ thuật Thượng Hải
13	Sầm Trạch Ba	1989	中医正骨学 Nắn chỉnh xương khớp y học cổ truyền Trung Quốc	Y học nhân dân
	Tài liệu điện tử			
14	Thư viện điện tử của trường Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh			
15	National Library of Medicine – Pubmed			
16	Cơ sở dữ liệu: Research4Life, CESTI, VISTA/NASATI, OVID, Karger Journal, Springer Link (electric book), Uptodate, STINET, Ho Chi Minh City Journal of Medicine, Medpharmres Journal			

3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (CLOs)

CLOs	Mô tả CLO	Cấp độ	Liên quan PLOs		Phương pháp giảng dạy	Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên
			PLO	Mức độ			
CLO1	**Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại và y học chứng cứ để giải quyết các bệnh lý Ngoại khoa thường gặp	C/5	1	R	Học dựa trên chuyên đề	Quan sát, dẫn dắt buổi thuyết trình và thảo luận	Trình chuyên đề, Thảo luận
CLO2	**Đề xuất** giải pháp điều trị trong chăm sóc các bệnh lý Ngoại khoa thường gặp	C/6	3	M	- Học dựa trên chuyên đề	Quan sát, dẫn dắt buổi thuyết trình và thảo luận	Trình chuyên đề, Thảo luận
CLO3	**Chẩn đoán và xử trí được** các bệnh lý Ngoại khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo	C/6	4	R	- Thực hành lâm sàng - Học tập dựa trên kinh nghiệm - Học tập dựa trên	Quan sát, dẫn dắt thảo luận dựa trên bệnh án Làm việc nhóm	Trình bệnh án trên lâm sàng Thảo luận Làm việc nhóm

	quy định của Bộ Y Tế.				bệnh án, tình huống lâm sàng - Giải quyết vấn đề -Làm việc nhóm		
CLO4	**Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý Ngoại khoa thường gặp.	P/3	6	M	-Thực hành lâm sàng -Giải quyết vấn đề -Làm việc nhóm	Quan sát học viên hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng	Hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng
CLO5	**Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khỏe cho người bệnh mắc các bệnh lý Ngoại khoa thường gặp.	A/5	7	R	Thực tập, thực tế	Quan sát	Chuẩn bị trang phục, thái độ khi đi thực tập

4. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Đánh giá học viên

Thành phần đánh giá		Phương pháp đánh giá	CLO
Lý thuyết	A1. Kiểm tra thường xuyên (30%)	Trình chuyên đề	1
	A2. Kiểm tra kết thúc học phần (70%)	Bài thi viết	2
Thực hành	A3. Kiểm tra thường xuyên (30%)	Đánh giá qua quan sát học viên hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng	4
	A4. Kiểm tra kết thúc học phần Vấn đáp lâm sàng (50%) Quan sát trên lâm sàng (20%)	Vấn đáp lâm sàng	3
		Đánh giá qua quan sát học viên trên lâm sàng	5
Điểm học phần	**Điểm học phần = (KTTX * 0.3) + (KTHP * 0.7)** KTTX = (A1 x Tín chỉ LT) + (A3 x Tín chỉ TH) / tổng TC KTHP = (A2 x Tín chỉ LT) + (A4 x Tín chỉ TH) / tổng TC Đạt: ≥ 4 điểm (1 trong 2 điểm thành phần có thể <4 điểm). Không đạt: < 4 điểm. Nếu không đạt **học lại học phần**		

Đánh giá CLO

CLO	Hoạt động đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá
1	Kiểm tra thường xuyên lý thuyết	Trình chuyên đề	Rubric 1
2	Kiểm tra kết thúc lý thuyết	Bài thi viết	Rubric 2
3	Kiểm tra kết thúc thực hành	Vấn đáp lâm sàng	Rubric 3
4	Kiểm tra thường xuyên thực hành	Đánh giá qua quan sát học viên hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng	Rubric 4
5	Kiểm tra kết thúc thực hành	Quan sát trên lâm sàng	Rubric 5

RUBRIC 1

Tiêu chí phụ	PP Lượng giá	Cần phát triển (1)	Đạt (2)	Khá (3)	Giỏi (4)	Trọng số
CLO1: Lựa chọn một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại và y học chứng cứ để giải quyết những bệnh lý ngoại khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng						
Lựa chọn một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý ngoại khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng	Chuyên đề	Lựa chọn nội dung kiến thức không đúng về khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý ngoại khoa thường gặp	Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý ngoại khoa thường gặp	- Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý ngoại khoa thường gặp. - Và giải thích được lý do lựa chọn các kiến thức đó.	- Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý ngoại khoa thường gặp. - Và chứng minh được các kiến thức đó là tối ưu nhất.	50%
Lựa chọn một cách tối ưu các kiến thức y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại để giải quyết những bệnh lý ngoại khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng		Lựa chọn nội dung kiến thức không đúng về y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại để giải quyết những bệnh lý ngoại khoa thường gặp	Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại để giải quyết những bệnh lý ngoại khoa thường gặp	- Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại để giải quyết những bệnh lý ngoại khoa thường gặp. - Và giải thích được lý do lựa chọn các kiến thức đó.	- Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại để giải quyết những bệnh lý ngoại khoa thường gặp. - Và chứng minh được các kiến thức đó là tối ưu nhất.	30%
Dẫn chứng y học chứng cứ		Dưới 50% các kiến thức được lựa chọn có dẫn chứng y học chứng cứ.	Tối thiểu 50% các kiến thức được lựa chọn phải có dẫn chứng y học chứng cứ.	Tối thiểu 70% các kiến thức được lựa chọn phải có dẫn chứng y học chứng cứ.	Tối thiểu 90% các kiến thức được lựa chọn phải có dẫn chứng y học chứng cứ.	20%

RUBRIC 2

Tiêu chí đánh giá	Tiêu chí phụ	PP Lượng giá	Cần phát triển (1)	Đạt (2)	Khá (3)	Giỏi (4)	Trọng số
CLO2: Đề xuất giải pháp điều trị trong chăm sóc các bệnh lý ngoại khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHHĐ phù hợp với chẩn đoán YHHĐ	Bài thi viết.	Đề xuất nhưng chưa giải thích được các phương pháp điều trị YHHĐ	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHHĐ dựa trên giáo trình và hoặc sách giáo khoa	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHHĐ dựa trên phác đồ hoặc hướng dẫn điều trị cập nhật của hiệp hội/ tổ chức Y khoa Việt Nam và/ hoặc thế giới	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHHĐ dựa trên phác đồ hoặc hướng dẫn điều trị cập nhật của hiệp hội/ tổ chức Y khoa Việt Nam và (hoặc) thế giới và các NCKH có liên quan	50%
	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHCT phù hợp với chẩn đoán Hội chứng bệnh YHCT dựa trên y học chứng cứ		Đề xuất nhưng chưa giải thích được các phương pháp điều trị theo YHCT	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị theo YHCT dựa trên tài liệu có độ tin cậy (sách kinh điển trong và ngoài nước được dùng tham khảo), giáo trình và hoặc sách giáo khoa	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHCT dựa trên hướng dẫn điều trị của Hiệp hội/ tổ chức Y khoa Việt Nam và/ hoặc thế giới	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHCT dựa trên hướng dẫn điều trị của Hiệp hội/ tổ chức Y khoa Việt Nam và (hoặc) thế giới vàcác nghiên cứu khoa học có liên quan.	50%

RUBRIC 3

Tiêu chí phụ	Tiêu chí cụ thể	PP Lượng giá	Cần phát triển (1)	Đạt (2)	Khá (3)	Giỏi (4)	Trọng số
CLO3: Chẩn đoán và xử trí được các bệnh lý ngoại khoa thường gặp bằng y học cổ truyền, y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế.							
Chẩn đoán các bệnh lý ngoại khoa thường gặp theo y học hiện đại	Chẩn đoán bệnh hoặc hội chứng bệnh ngoại khoa thường gặp theo YHHĐ	Vấn đáp lâm sàng	- Không chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh theo YHHĐ - Hoặc không giải thích được rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm sàng và	Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHHĐ và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm	Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHHĐ và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh án	Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHHĐ và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh án	20%

			cận lâm sàng của bệnh án	sàng và cận lâm sàng của bệnh án	- Và chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh kèm theo	- Và chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh kèm theo và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh án	
Chẩn đoán các bệnh lý ngoại khoa thường gặp theo y học cổ truyền	Chẩn đoán bệnh hoặc hội chứng bệnh ngoại khoa thường gặp theo YHCT		- Không chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHCT - Hoặc không giải thích được rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn	- Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHCT và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn	- Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHCT và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn - Và chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh kèm theo	- Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHCT và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn - Và chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh kèm theo và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn	20%
Xử trí các bệnh lý ngoại khoa thường gặp bằng y học cổ truyền, y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế	Lựa chọn nguyên tắc điều trị YHHĐ bệnh ngoại khoa thường gặp phù hợp với chẩn đoán		Lựa chọn nguyên tắc điều trị YHHĐ không phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên (chẩn đoán sai không đạt phần điều trị)	Lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên	- Lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị phù hợp < 50% các chẩn đoán kèm theo khác	- Lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị phù hợp ≥ 50% các chẩn đoán kèm theo khác	10%
	Lựa chọn pháp trị phù hợp với chẩn đoán YHCT các bệnh ngoại khoa thường gặp		Lựa chọn pháp trị không phù hợp với chẩn đoán chính theo YHCT	Lựa chọn đúng pháp trị phù hợp với chẩn đoán chính theo YHCT	- Lựa chọn đúng pháp trị phù hợp với chẩn đoán chính theo YHCT - Và lựa chọn đúng pháp trị phù hợp <	- Lựa chọn đúng pháp trị phù hợp với chẩn đoán chính theo YHCT	10%

					50% các chẩn đoán kèm theo	- Và lựa chọn đúng pháp trị phù hợp ≥ 50% các chẩn đoán kèm theo	
	Chỉ định phương pháp điều trị dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán các bệnh ngoại khoa thường gặp phù hợp		- Chỉ định các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ không phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Hoặc chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên. Nhưng không chỉ định được các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ cho các chẩn đoán kèm theo khác.	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với < 50% chẩn đoán kèm theo khác	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên. - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với 50% - 70% chẩn đoán kèm theo khác - Và giải thích rõ ràng, chi tiết lý do chỉ định tích hợp các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với ≥ 70% chẩn đoán kèm theo khác - Và giải thích rõ ràng, chi tiết lý do chỉ định tích hợp các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ	20%
	Chỉ định phương pháp điều trị dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán các bệnh ngoại khoa thường gặp phù hợp		- Chỉ định không đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Hoặc chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và chỉ định đúng các phương pháp	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên. - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không	20%

			dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên. Nhưng không chỉ định được các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT cho các chẩn đoán kèm theo khác.	dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với < 50% chẩn đoán kèm theo khác	hợp với 50% - 70% chẩn đoán kèm theo khác - Và giải thích rõ ràng, chi tiết lý do chỉ định tích hợp các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT	dùng thuốc theo YHCT phù hợp với ≥ 70% chẩn đoán kèm theo khác - Và giải thích rõ ràng, chi tiết lý do chỉ định tích hợp các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT	

RUBRIC 4

Tiêu chí phụ	PP Lượng giá	Cần phát triển (1)	Đạt (2)	Khá (3)	Giỏi (4)	Trọng số
CLO4: Thể hiện khả năng hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng						
Chuẩn bị bệnh nhân	Quan sát LS	Bệnh nhân được chuẩn bị không phù hợp mục tiêu học tập của sinh viên.	Bệnh nhân được chuẩn bị phù hợp một phần mục tiêu học tập của sinh viên. (trên 70%)	Bệnh nhân được chuẩn bị phù hợp mục tiêu học tập của sinh viên nhưng chưa có kế hoạch dự phòng	Bệnh nhân được chuẩn bị phù hợp mục tiêu học tập của sinh viên, kế hoạch bài giảng có kế hoạch dự phòng	15%
Đánh giá sinh viên trên lâm sàng	Quan sát LS	Đánh giá sinh viên **không đúng, không theo bảng kiểm**	Đánh giá sinh viên **đúng kĩ thuật, theo bảng kiểm nhưng chưa tập trung** vào triệu chứng chính khiến BN đến khám/nhập viện.	Đánh giá sinh viên **đúng kĩ thuật, theo hệ thống, tập trung** vào triệu chứng chính khiến BN đến khám/nhập viện nhưng **chưa giải thích được** ý nghĩa của các kĩ thuật khám một cách rõ ràng, chi tiết.	Đánh giá sinh viên **đúng kĩ thuật, theo hệ thống, tập trung** vào triệu chứng chính và **giải thích được** ý nghĩa của các kĩ thuật khám một cách **rõ ràng, chi tiết.**	15%
Phản hồi nhanh cho sinh viên trên lâm sàng	Quan sát LS	Phản hồi sinh viên **không đúng**	Đưa ra được các phản hồi **phù hợp nhưng thiếu** một số phản hồi **cốt lõi, cần thiết** giúp chẩn đoán.	Đưa ra các phản hồi **phù hợp, cần thiết** giúp chẩn đoán nhưng **chưa giải thích được** rõ ràng.	Đưa ra các phản hồi phù hợp, cần thiết giúp chẩn đoán và **giải thích được** rõ ràng.	20%
Tổng kết được các điểm kiến thức chính và		**Chưa tổng kết được.**	**Tổng kết được** nhưng chưa rõ ràng, chi tiết	**Tổng kết được rõ ràng chi tiết** nhưng chưa định hướng được các bước tiếp theo nếu có bất thường.	Tổng kết được rõ ràng chi tiết **định hướng được** các bước tiếp theo nếu có bất thường.	20%

các vấn đề gặp trên lâm sàng						
Giải đáp thắc mắc của sinh viên	Quan sát LS	Giải đáp thắc mắc của sinh viên không đúng	Giải đáp thắc mắc của sinh viên đúng nhưng có một số điểm chính còn chưa chính xác.	Giải thích thắc mắc sinh viên đúng, đầy đủ nhưng chưa rõ ràng chi tiết	Giải thích thắc mắc sinh viên đúng, đầy đủ rõ ràng chi tiết	20%
Câu hỏi kiểm tra cuối giờ	Quan sát LS	Không có câu hỏi kiểm tra cuối giờ	Có câu hỏi kiểm tra cuối giờ nhưng chưa tập trung vào mục tiêu bài học	Có câu hỏi kiểm tra cuối giờ tập trung vào mục tiêu bài học nhưng độ khó chưa phù hợp	Có câu hỏi kiểm tra cuối giờ tập trung vào mục tiêu bài học độ khó phù hợp	10%

RUBRIC 5

Tiêu chí phụ	**PP Lượng giá**	**Cần phát triển (1)**	**Đạt (2)**	**Khá (3)**	**Giỏi (4)**	**Trọng số**
CLO5: Thể hiện tính chuyên nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khoẻ (thái độ - yêu cầu về tự chủ và trách nhiệm)						
Trang phục khi đi thực tập	Quan sát trên lâm sàng, đánh giá 1 buổi bất kỳ	Quên mang áo blouse và bảng tên > 1 lần	- Quên mang áo blouse hoặc không đeo bảng tên ≤ 1 lần	Mang đầy đủ áo blouse và bảng tên.	- Áo blouse sạch sẽ, không nhăn, có đeo bảng tên đầy đủ	30%
Thái độ khi đi thực tập. Tiêu chí bắt buộc (1,3,4) **1. Tôn trọng người bệnh** 1.1. Chào hỏi lúc bắt đầu thăm khám 1.2. Tự giới thiệu bản thân 1.3. Giao tiếp có chủ ngữ, vị ngữ 1.4. Giọng điệu đúng mực		Không đủ 3 tiêu chí bắt buộc	Đạt 3 trong 4 tiêu chí (1,3,4)	Đạt 3 tiêu chí bắt buộc + thể hiện hiểu biết về hoàn cảnh người bệnh	Đạt đủ 4 tiêu chí	10%
2. Đồng cảm 2.1. Thể hiện được hiểu biết về hoàn cảnh sống của người bệnh 2.2. Trấn an khi người bệnh/ người nhà lo lắng quá mức						10%

3. Trung thực 3.1. Giải thích rõ ràng tình trạng bệnh, 3.2. Có thăm khám lâm sàng cẩn thận 3.3. Ghi chép hồ sơ bệnh án đúng với thực tế lâm sàng 3.4. Y lệnh phù hợp chẩn đoán						10%
4. Bảo mật 4.1. Không chụp hình, không chụp hồ sơ người bệnh nếu không được cho phép 4.2. Không chia sẻ thông tin người bệnh cho đối tượng không liên quan						10%
Tuân thủ nội quy thực tập		- Đi thực hành trễ 1 lần Hoặc có vi phạm nội quy tại Khoa/ Phòng thực tập	- Đi thực hành trễ 1 lần - Không vi phạm nội quy tại Khoa – Phòng thực tập	- Đi trễ 1 lần + lí do chính đáng - Không vi phạm nội quy tại Khoa – Phòng thực tập	- Không đi trễ - Không vi phạm nội quy tại Khoa – Phòng thực tập	30%

5. NỘI DUNG GIẢNG DẠY

Lý thuyết

TT	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu bài học (LLOs)	Liên quan CLOs	PP giảng dạy
1	Quan niệm ngoại khoa YHCT và điều trị các bệnh lý cụ thể	3	**1. Giải thích được** quan niệm về nguyên nhân và chẩn đoán Ngoại khoa theo YHHĐ và YHCT **2. Phân tích** được các phương pháp điều trị chung các bệnh lý Ngoại khoa theo YHHĐ và YHCT	CLO1	- Trình chuyên đề - Thảo luận - Giải quyết vấn đề
2	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Bong gân	2	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh lý Bong gân **2. Đề xuất** giải pháp điều trị bệnh lý Bong gân	CLO1, CLO2	
3	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Trật khớp	2	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh lý Trật khớp. **2. Đề xuất** giải pháp điều trị trong bệnh lý Trật khớp.	CLO1, CLO2	
4	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Sỏi tiết niệu	2	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh lý Sỏi tiết niệu. **2. Đề xuất** giải pháp điều trị trong bệnh lý Sỏi tiết niệu.	CLO1, CLO2	
5	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Bỏng	2	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh lý Bỏng. **2. Đề xuất** giải pháp điều trị trong bệnh lý Bỏng.	CLO1, CLO2	
6	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Trĩ	2	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh lý Trĩ. **2. Đề xuất** giải pháp điều trị trong bệnh lý Trĩ.	CLO1, CLO2	
7	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT	2	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh lý Sa trực tràng. **2. Đề xuất** giải pháp điều trị trong bệnh lý Sa trực tràng.	CLO1, CLO2	

	bệnh lý Sa trực tràng				

Thực hành

TT	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu bài học (LLOs)	Liên quan CLOs	PP giảng dạy
1	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Bong gân	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** bệnh lý Bong gân bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên trong thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh Bong gân trên lâm sàng. **3. Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong chăm sóc người bệnh Bong gân	CLO3, CLO4, CLO5	Thực hành lâm sàng Học tập dựa trên kinh nghiệm Trình chuyên đề/bệnh án Giải quyết vấn đề Làm việc nhóm
2	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Trật khớp	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** bệnh lý Trật khớp bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên trong thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh Trật khớp trên lâm sàng. **3. Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong chăm sóc người bệnh Trật khớp.	CLO3, CLO4, CLO5	
3	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Sỏi tiết niệu	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** bệnh lý Sỏi tiết niệu bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên trong thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh sỏi tiết niệu trên lâm sàng. **3. Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong chăm sóc người bệnh Sỏi tiết niệu	CLO3, CLO4, CLO5	
4	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Bỏng	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** bệnh lý Bỏng bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên trong thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh Bỏng trên lâm sàng. **3. Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong chăm sóc người bệnh Bỏng	CLO3, CLO4, CLO5	
5	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Trĩ	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** bệnh lý Trĩ bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên trong thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh Trĩ trên lâm sàng. **3. Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong chăm sóc người bệnh Trĩ	CLO3, CLO4, CLO5	
6	Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ -	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** bệnh lý Sa trực tràng bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế.	CLO3, CLO4, CLO5	

	YHCT bệnh lý Sa trực tràng		**2. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên trong thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh Sa trực tràng trên lâm sàng. **3. Thể hiện** tính chuyên nghiệp trong chăm sóc người bệnh Sa trực tràng		

6. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

- Học viên đi học đầy đủ và đúng giờ.
- Học viên bắt buộc phải tham gia ít nhất 75% số tiết lý thuyết và 100% số tiết thực hành mới được dự thi kết thúc học phần.

7. PHỤ TRÁCH HỌC PHẦN

- Khoa/ Bộ môn: Bộ môn Nhi khoa Đông y / Khoa Y học cổ truyền
- Địa chỉ liên hệ: Bệnh viện YHCT, 179 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM
- Email/Điện thoại liên hệ: Thư kí Anh Thư: 0345392837
- GV phụ trách: TS. BS Nguyễn Lê Việt Hùng. Số điện thoại: 0909452324, email: viethung@ump.edu.vn
- GV tham gia giảng dạy:

TT	Giảng viên (Họ và tên, học hàm, học vị	Cơ quan công tác	Email	ĐT liên lạc
1	PGS.TS.BS. Nguyễn Thị Bay	Giảng viên Thỉnh giảng	ngthibay@gmail.com	0903716398
2	TS.BS. Lý Chung Huy	Giảng viên Bộ môn Nhi khoa Đông y, Khoa YHCT, Đại học Y Dược TP.HCM.	lychunghuy@ump.edu.vn	0989974868
3	TS.BS. Hoàng Đình Tuy	Giảng viên Bộ môn Ngoại, Đại học Y Dược, TP.HCM GV Thỉnh giảng	dinhtuy@gmail.com	0918181800
4	TS.BS. Nguyễn Lê Việt Hùng	Giảng viên Bộ môn Nhi khoa Đông y, Khoa YHCT, Đại học Y Dược TP.HCM.	viethung@ump.edu.vn	0909452324

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mai Phương Thảo

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lý Chung Huy

BỘ Y TẾ
ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH

(Theo Nghị định 111/2017/NĐ-CP)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên chuyên ngành: Y học cổ truyền
2. Mã số: 8720115
3. Trình độ đào tạo: Sau đại học (cao học)
4. Bộ môn phụ trách: Nhi Khoa Đông Y
5. Giảng viên phụ trách: TS. BS Lý Chung Huy
6. Loại chứng chỉ: Chuyên ngành
7. Số tín chỉ: 03

II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Chẩn đoán và xử trí được các bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế

Thể hiện khả năng hướng dẫn sinh viên chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý Nhi - Nhiễm thường gặp

III. NỘI DUNG ĐÀO TẠO THỰC HÀNH

STT	Chứng chỉ	Loại chứng chỉ	Số tín chỉ	Nội dung chứng chỉ
01	Bệnh học & điều trị nhi khoa-nhiễm khoa (thực hành)	Chuyên ngành	**03**	Bại não, Tiêu chảy kéo dài, Động kinh, Cúm, Sốt xuất huyết, Viêm gan siêu vi mạn

IV. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC

Hướng dẫn thực hành lâm sàng, khám trên bệnh nhân, trình bệnh án, làm việc nhóm.

V. KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá qua quan sát học viên hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng
2. Thi vấn đáp.

VI. QUY ĐỊNH THỰC HÀNH

Sinh viên được xem như đủ tiêu chuẩn dự thi Thực hành cuối đợt thực tập khi hội đủ các tiêu chuẩn sau đây:

1. Học viên đi học đầy đủ và đúng giờ.
2. Học viên phải tham gia đầy đủ các buổi thực hành.

TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mai Phương Thảo

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lý Chung Huy

BỘ Y TẾ
ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 2 năm 2024

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

- **Tên học phần:**	**BỆNH HỌC VÀ ĐIỀU TRỊ NHI KHOA – NHIỄM KHOA**
- Bậc đào tạo	THẠC SĨ
- Mã học phần:	...
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức cơ bản ☑ Kiến thức chuyên ngành ☐ Học phần chuyên về kỹ năng	☐ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức khác ☐ Học phần đồ án/ luận văn tốt nghiệp
- Số tín chỉ: *(1 tín chỉ lý thuyết = 15 tiết;* *1 tín chỉ thực hành = 30 tiết)*	4 TC (Lý thuyết: 1 TC, Thực hành: 3TC)
+ Số lý thuyết/ số buổi:	15 tiết lý thuyết (8 buổi)
+ Số tiết thực hành/ số buổi:	90 tiết thực hành (45 buổi)
- Học phần tiên quyết:	Không

1. MÔ TẢ MÔN HỌC

Học phần bệnh học và điều trị kết hợp nhi khoa – nhiễm khoa cung cấp các kiến thức về các kiến thức nhi khoa và nhiễm khoa kết hợp YHCT và YHHĐ và y học chứng cứ để từ đó học viên có thể lựa chọn các kiến thức tối ưu để giải quyết các bệnh lý bại não, động kinh, tiêu chảy, sốt xuất huyết thường gặp trong thực hành lâm sàng. Ngoài ra, học viên sẽ chẩn đoán và xử trí được các bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế và thể hiện khả năng hướng dẫn sinh viên.

2. NGUỒN HỌC LIỆU

TT	Tác giả	Năm XB	Sách / Tài liệu	Nhà xuất bản/ Tạp chí
	Tiếng Việt			
1	Nguyễn Thị Bay, Huỳnh Thị Lưu Kim Hường	2022	Nhi khoa YHCT	NXB Y Học
2	Nguyễn Thị Bay, Lý Chung Huy	2021	Giáo trình ôn bệnh	NXB Y Học
3	Nguyễn Thị Thu Hà, Đặng Minh Hằng	2017	Nhi khoa y học cổ truyền (sách đào tạo đại học và sau đại học)	NXB Y Học
4	Nguyễn Công Khanh, Nguyễn Hoàng Nam	2013	Tiếp cận chẩn đoán và điều trị Nhi khoa	NXB Y Học
5	Trần Thúy, Nguyễn Nhược Kim	2016	Ôn bệnh	NXB Y Học
6	Nguyễn Văn Hảo	2020	Bệnh truyền nhiễm	NXB Y Học
	Ngoại văn			
7	Giovanni Maciocia	2008	The Practice of Chinese Medicine	Elsevier

8	Giovanni Maciocia	2021	The Practice of Chinese Medicine: The Treatment of Diseases with Acupuncture and Chinese Herbs 3rd edition	Churchill Livingstone
	Khác			
1	Cochrane	https://www.cochranelibrary.com/		
2	Springer Link	https://link.springer.com/		
3	PubMed	https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/		
4	Research4Life	https://www.research4life.org/		
5	CESTI	https://cesti.gov.vn/		
6	VISTA/NASATI	https://vista.gov.vn/		
7	Uptodate	https://www.uptodate.com/contents/search		
8	STINET	https://stinet.gov.vn/		

3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (CLOs)

CLOs	Mô tả CLO	Cấp độ	Liên quan PLOs		Phương pháp giảng dạy	Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên
			PLO	Mức độ			
CLO1	**Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, y học cổ truyền (YHCT) kết hợp y học hiện đại (YHHĐ) và y học chứng cứ để giải quyết các bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng	C5	1	M	Học dựa trên chuyên đề	Quan sát, dẫn dắt buổi thuyết trình và thảo luận	Trình chuyên đề, Thảo luận
CLO2	**Đề xuất** giải pháp điều trị trong chăm sóc các bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng	C6	3	M	- Học dựa trên chuyên đề	Quan sát, dẫn dắt buổi thuyết trình và thảo luận	Trình chuyên đề, Thảo luận
CLO3	**Chẩn đoán và xử trí được** các bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế.	C6	4	M	- Thực hành lâm sàng - Học tập dựa trên kinh nghiệm - Học tập dựa trên bệnh án, tình huống lâm sàng - Giải quyết vấn đề -Làm việc nhóm	Quan sát, dẫn dắt thảo luận dựa trên bệnh án	Trình bệnh án trên lâm sàng Thảo luận Làm việc nhóm

CLO4	**Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý Nhi - Nhiễm thường gặp.	P3	6	M	-Thực hành lâm sàng - Giải quyết vấn đề -Làm việc nhóm	Quan sát học viên hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng	Hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng

4. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Đánh giá học viên

Thành phần đánh giá		Phương pháp đánh giá	CLO
Lý thuyết	A1. Kiểm tra thường xuyên (30%)	Trình chuyên đề	1
	A2. Kiểm tra kết thúc học phần (70%)	Bài thi viết	2
Thực hành	A3. Kiểm tra thường xuyên (30%)	Đánh giá qua quan sát học viên hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng	4
	A4. Kiểm tra kết thúc học phần (70%)	Vấn đáp lâm sàng	3
Điểm học phần	**Điểm học phần = (KTTX * 0.3) + (KTHP * 0.7)** KTTX = (A1 x Tín chỉ LT) + (A3 x Tín chỉ TH) / tổng TC KTHP = (A2 x Tín chỉ LT) + (A4 x Tín chỉ TH) / tổng TC Đạt: ≥ 4 điểm (1 trong 2 điểm thành phần có thể <4 điểm). Không đạt: < 4 điểm. Nếu không đạt **học lại học phần**		

Đánh giá CLO

CLO	Hoạt động đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá
1	Kiểm tra thường xuyên lý thuyết	Trình chuyên đề	Rubric 1
2	Kiểm tra kết thúc lý thuyết	Bài thi viết	Rubric 2
3	Kiểm tra kết thúc thực hành	Vấn đáp lâm sàng	Rubric 3
4	Kiểm tra thường xuyên thực hành	Quan sát trên lâm sàng	Rubric 4

RUBRIC 1

Tiêu chí	PP Lượng giá	Cần phát triển (1)	Đạt (2)	Khá (3)	Giỏi (4)	Trọng số
CLO1: Lựa chọn một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại và y học chứng cứ để giải quyết những bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng						
Lựa chọn một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý Nhi khoa - Nhiễm khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng	Chuyên đề	Lựa chọn nội dung kiến thức không đúng về khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp	Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp	- Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp. - Và giải thích được lý do lựa chọn các kiến thức đó.	- Lựa chọn đúng nội dung kiến thức về khoa học cơ bản để giải quyết những bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp. - Và chứng minh được các kiến thức đó là tối ưu nhất.	50%
Lựa chọn một cách tối ưu các kiến thức YHCT kết hợp YHHĐ để giải quyết những bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng		Lựa chọn nội dung kiến thức không đúng về YHCT kết hợp YHHĐ để giải quyết những bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp	Lựa chọn đúng và đủ nội dung kiến thức về YHCT kết hợp YHHĐ để giải quyết những bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp	- Lựa chọn đúng và đủ nội dung kiến thức YHCT kết hợp YHHĐ để giải quyết những bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp. - Và giải thích được lý do lựa chọn các kiến thức đó.	- Lựa chọn đúng và đủ nội dung kiến thức về YHCT kết hợp YHHĐ để giải quyết những bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp. - Và chứng minh được các kiến thức đó là tối ưu nhất.	30%
Dẫn chứng y học chứng cứ		Dưới 50% các kiến thức được lựa chọn có dẫn chứng y học chứng cứ.	Tối thiểu 50% các kiến thức được lựa chọn phải có dẫn chứng y học chứng cứ	Tối thiểu 70% các kiến thức được lựa chọn phải có dẫn chứng y học chứng cứ.	Tối thiểu 90% các kiến thức được lựa chọn phải có dẫn chứng y học chứng cứ.	20%

RUBRIC 2

Tiêu chí đánh giá	Tiêu chí phụ	PP Lượng giá	Cần phát triển (1)	Đạt (2)	Khá (3)	Giỏi (4)	Trọng số
CLO2: Đề xuất giải pháp điều trị trong chăm sóc các bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp trong thực hành lâm sàng	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHHĐ phù hợp với chẩn đoán YHHĐ	Bài thi viết.	Đề xuất nhưng chưa giải thích được các phương pháp điều trị YHHD	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHHĐ dựa trên giáo trình và hoặc sách giáo khoa	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHHĐ dựa trên phác đồ hoặc hướng dẫn điều trị cập nhật của hiệp hội/ tổ chức Y khoa Việt Nam và/ hoặc thế giới	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHHĐ dựa trên phác đồ hoặc hướng dẫn điều trị cập nhật của hiệp hội/ tổ chức Y khoa Việt Nam và (hoặc) thế giới và các NCKH có liên quan	50%
	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHCT phù hợp với chẩn đoán Hội chứng bệnh YHCT dựa trên y học chứng cứ		Đề xuất nhưng chưa giải thích được các phương pháp điều trị theo YHCT	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị theo YHCT dựa trên tài liệu có độ tin cậy (sách kinh điển trong và ngoài nước được dùng tham khảo), giáo trình và hoặc sách giáo khoa	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHCT dựa trên hướng dẫn điều trị của Hiệp hội/ tổ chức Y khoa Việt Nam và/ hoặc thế giới	Đề xuất và giải thích được các phương pháp điều trị YHCT dựa trên hướng dẫn điều trị của Hiệp hội/ tổ chức Y khoa Việt Nam và (hoặc) thế giới vàcác nghiên cứu khoa học có liên quan.	50%

RUBRIC 3
BẢNG KIỂM VẤN ĐÁP LÂM SÀNG

Tiêu chí phụ	Tiêu chí cụ thể	PP Lượng giá	Cần phát triển (1)	Đạt (2)	Khá (3)	Giỏi (4)	Trọng số
CLO3: Chẩn đoán và xử trí được các bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp bằng YHCT , YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế.							
Chẩn đoán các bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp theo y học hiện đại	Chẩn đoán bệnh hoặc hội chứng bệnh Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp theo YHHĐ	Vấn đáp lâm sàng	- Không chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh theo YHHĐ - Hoặc không giải thích được rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng	Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHHĐ và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm sàng và	Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHHĐ và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh án	Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHHĐ và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh án - Và chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh kèm theo và giải	20%

			chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh án	cận lâm sàng của bệnh án	- Và chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh kèm theo	thích rõ ràng, hợp lý dựa trên bằng chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh án	
Chẩn đoán các bệnh lý Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp theo YHCT	Chẩn đoán bệnh hoặc hội chứng bệnh Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp theo YHCT		- Không chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHCT - Hoặc không giải thích được rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn	- Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHCT và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn	- Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHCT và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn - Và chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh kèm theo	- Chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh chính theo YHCT và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn - Và chẩn đoán đúng bệnh hoặc hội chứng bệnh kèm theo và giải thích rõ ràng, hợp lý dựa trên tứ chẩn	20%
Xử trí các bệnh lý Nhi khoa- Nhiễm khoa thường gặp bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế	Lựa chọn nguyên tắc điều trị YHHĐ bệnh Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp phù hợp với chẩn đoán		Lựa chọn nguyên tắc điều trị YHHĐ không phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên (chẩn đoán sai không đạt phần điều trị)	Lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên	- Lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị phù hợp < 50% các chẩn đoán kèm theo khác	- Lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và lựa chọn đúng nguyên tắc điều trị phù hợp ≥ 50% các chẩn đoán kèm theo khác	10%
	Lựa chọn pháp trị phù hợp với chẩn đoán YHCT các bệnh Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp		Lựa chọn pháp trị không phù hợp với chẩn đoán chính theo YHCT	Lựa chọn đúng pháp trị phù hợp với chẩn đoán chính theo YHCT	- Lựa chọn đúng pháp trị phù hợp với chẩn đoán chính theo YHCT - Và lựa chọn đúng pháp trị phù hợp < 50% các chẩn đoán kèm theo	- Lựa chọn đúng pháp trị phù hợp với chẩn đoán chính theo YHCT - Và lựa chọn đúng pháp trị phù hợp ≥ 50% các chẩn đoán kèm theo	10%
	Chỉ định phương pháp điều trị dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán các bệnh Nhi khoa – Nhiễm		- Chỉ định các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ không phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Hoặc chỉ định đúng các phương pháp	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và chỉ định đúng các phương pháp	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên. - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với 50% -	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với ≥ 70% chẩn đoán kèm theo khác	20%

	khoa thường gặp phù hợp		dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên. Nhưng không chỉ định được các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ cho các chẩn đoán kèm theo khác.	dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ phù hợp với < 50% chẩn đoán kèm theo khác	70% chẩn đoán kèm theo khác - Và giải thích rõ ràng, chi tiết lý do chỉ định tích hợp các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ	- Và giải thích rõ ràng, chi tiết lý do chỉ định tích hợp các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHHĐ	
	Chỉ định phương pháp điều trị dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán các bệnh Nhi khoa – Nhiễm khoa thường gặp phù hợp		- Chỉ định không đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Hoặc chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên. Nhưng không chỉ định được các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT cho các chẩn đoán kèm theo khác.	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với < 50% chẩn đoán kèm theo khác	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên. - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với 50% - 70% chẩn đoán kèm theo khác - Và giải thích rõ ràng, chi tiết lý do chỉ định tích hợp các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT	- Chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với chẩn đoán chính và chẩn đoán kèm theo ưu tiên - Và chỉ định đúng các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT phù hợp với ≥ 70% chẩn đoán kèm theo khác - Và giải thích rõ ràng, chi tiết lý do chỉ định tích hợp các phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc theo YHCT	20%

RUBRIC 4

Tiêu chí phụ	PP Lượng giá	Cần phát triển (1)	Đạt (2)	Khá (3)	Giỏi (4)	Trọng số
CLO4: Thể hiện khả năng hướng dẫn sinh viên trên lâm sàng						
Chuẩn bị bệnh nhân	Quan sát LS	Bệnh nhân được chuẩn bị không phù hợp mục tiêu, kế hoạch bài giảng.	Bệnh nhân được chuẩn bị phù hợp mục tiêu, kế hoạch bài giảng, nhưng chưa giải thích rõ cho bệnh nhân mục tiêu buổi thăm khám	Bệnh nhân được chuẩn bị phù hợp mục tiêu, kế hoạch bài giảng,giải thích rõ cho bệnh nhân mục tiêu buổi thăm khám nhưng chưa có kế hoạch dự phòng	Bệnh nhân được chuẩn bị phù hợp mục tiêu, kế hoạch bài giảng, giải thích rõ cho bệnh nhân mục tiêu buổi thăm khám và có kế hoạch dự phòng	15%
Đánh giá sinh viên trên lâm sàng		Đánh giá sinh viên **không đúng, không theo bảng kiểm**	Đánh giá sinh viên **đúng kĩ thuật, theo bảng kiểm nhưng chưa tập trung** vào triệu chứng chính khiến BN đến khám/nhập viện.	Đánh giá sinh viên **đúng kĩ thuật, theo hệ thống, tập trung** vào triệu chứng chính khiến BN đến khám/nhập viện nhưng **chưa giải thích được** ý nghĩa của các kĩ thuật khám một cách rõ ràng, chi tiết.	Đánh giá sinh viên **đúng kĩ thuật, theo hệ thống, tập trung** vào triệu chứng chính và **giải thích được** ý nghĩa của các kĩ thuật khám một cách **rõ ràng, chi tiết.**	15%
Phản hồi nhanh cho sinh viên trên lâm sàng		Phản hồi sinh viên **không đúng**	Đưa ra được các phản hồi **phù hợp nhưng thiếu** một số phản hồi **cốt lõi, cần thiết** giúp chẩn đoán.	Đưa ra các phản hồi **phù hợp, cần thiết** giúp chẩn đoán nhưng **chưa giải thích được** rõ ràng.	Đưa ra các phản hồi phù hợp, cần thiết giúp chẩn đoán và **giải thích được** rõ ràng.	20%
Tổng kết được các điểm kiến thức chính và các vấn đề gặp trên lâm sàng		**Chưa tổng kết được.**	**Tổng kết được** nhưng chưa rõ ràng, chi tiết	**Tổng kết được rõ ràng chi tiết** nhưng chưa định hướng được các bước tiếp theo nếu có bất thường.	Tổng kết được rõ ràng chi tiết **định hướng được** các bước tiếp theo nếu có bất thường.	20%
Giải đáp thắc mắc của sinh viên		Giải đáp thắc mắc của sinh viên không đúng	Giải đáp thắc mắc của sinh viên đúng nhưng có một số điểm chính còn chưa chính xác.	Giải thích thắc mắc sinh viên đúng, đầy đủ nhưng chưa rõ ràng chi tiết	Giải thích thắc mắc sinh viên đúng, đầy đủ rõ ràng chi tiết	20%
Câu hỏi kiểm tra cuối giờ		Không có câu hỏi kiểm tra cuối giờ	Có câu hỏi kiểm tra cuối giờ nhưng chưa tập trung vào mục tiêu bài học	Có câu hỏi kiểm tra cuối giờ tập trung vào mục tiêu bài học nhưng độ khó chưa phù hợp	Có câu hỏi kiểm tra cuối giờ tập trung vào mục tiêu bài học độ khó phù hợp	10%

5. NỘI DUNG GIẢNG DẠY

Lý thuyết

TT	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu bài học (LLOs)	Liên quan CLOs	PP giảng dạy
1	Đại cương bệnh Nhi khoa và nhiễm khoa theo YHHĐ và YHCT	3	**1.Giải thích được** quan niệm về nguyên nhân và chẩn đoán các bệnh Nhi khoa và nhiễm khoa theo YHHĐ và YHCT. 2.Phân tích được các phương pháp điều trị chung các bệnh lý Nhi khoa và nhiễm khoa theo YHHĐ và YHCT.	CLO1 CLO2	- Trình chuyên đề - Thảo luận
2	Bại não	2	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh bại não. **2. Đề xuất** giải pháp điều trị trong chăm sóc bệnh lý Bại não	CLO1, CLO2	- Trình chuyên đề - Thảo luận - Tình huống lâm sàng
3	Tiêu chảy kéo dài	2	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán tiêu chảy kéo dài. **2. Đề xuất** giải pháp điều trị trong chăm sóc Tiêu chảy kéo dài.	CLO1, CLO2	
4	Động kinh	2	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh Động kinh. **2. Đề xuất** giải pháp điều trị trong chăm sóc Động kinh.	CLO1, CLO2	
5	Viêm gan siêu vi mạn	2	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán Viêm gan siêu vi mạn. **2. Đề xuất** giải pháp điều trị trong chăm sóc Viêm gan siêu vi mạn.	CLO1, CLO2	
6	Bệnh cúm	2	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh Cúm. **2. Đề xuất** giải pháp điều trị trong chăm sóc Cúm.	CLO1, CLO2	
7	Sốt xuất huyết	2	**1. Lựa chọn** một cách tối ưu các kiến thức khoa học cơ bản, YHCT kết hợp YHHĐ và y học chứng cứ để phân tích nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và chẩn đoán bệnh Sốt xuất huyết. **2. Đề xuất** giải pháp điều trị trong chăm sóc Sốt xuất huyết.	CLO1, CLO2	

Thực hành

TT	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu bài học (LLOs)	Liên quan CLOs	PP giảng dạy
1	Bại não	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** Bại não bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh bại não trên lâm sàng.	CLO3, CLO4	- Thực hành lâm sàng - Học tập dựa trên kinh nghiệm - Trình chuyên đề/bệnh án - Thảo luận
2	Tiêu chảy kéo dài	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** Tiêu chảy kéo dài bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh tiêu chảy kéo dài trên lâm sàng	CLO3, CLO4	
3	Động kinh	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** Động kinh bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh động kinh trên lâm sàng.	CLO3, CLO4	
4	Viêm gan siêu vi mạn	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** Viêm gan siêu vi mạn bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh viêm gan siêu vi mạn trên lâm sàng	CLO3, CLO4	
5	Bệnh cúm	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** Cúm bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên trong thực hành lâm sàng	CLO3, CLO4	
6	Sốt xuất huyết	15	**1. Chẩn đoán và điều trị** Sốt xuất huyết bằng YHCT, YHCT kết hợp YHHĐ trong chăm sóc sức khoẻ an toàn, hợp lý theo quy định của Bộ Y Tế. **2. Thể hiện** khả năng hướng dẫn sinh viên thăm khám, chẩn đoán và đưa ra hướng điều trị bệnh sốt xuất huyết trên lâm sàng.	CLO3, CLO4	

6. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

- Học viên đi học đầy đủ và đúng giờ.
- Học viên bắt buộc phải tham gia ít nhất 75% số tiết lý thuyết và 100% số tiết thực hành mới được dự thi kết thúc học phần.

7. PHỤ TRÁCH HỌC PHẦN

- Khoa/ Bộ môn: Bộ môn Nhi khoa Đông y / Khoa Y học cổ truyền
- Địa chỉ liên hệ: Bệnh viện YHCT, 179 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3, TP.HCM
- Email/Điện thoại liên hệ: Thư kí Võ Thị Anh Thư: 0345392837
- GV phụ trách: TS. BS. Lý Chung Huy 0989974868, email: lychunghuy@ump.edu.vn

- GV tham gia giảng dạy:

TT	Giảng viên (Họ và tên, học hàm, học vị	Cơ quan công tác	Email	ĐT liên lạc
1	PGS.TS BS Nguyễn Thị Bay	Giảng viên thỉnh giảng	ngthibay@gmail.com	0903716398
2	TS.BS. Huỳnh Giao	Giảng viên thỉnh giảng	hgiaoytcc@ump.edu.vn	090 8608338
3	TS. Lý Chung Huy	Giảng viên Bộ môn Nhi khoa Đông y, Khoa YHCT, Đại học Y Dược TP.HCM.	lychunghuy@ump.edu.vn	0989974868

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mai Phương Thảo

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lý Chung Huy

